



# BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

---

**2018**

CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN XÂY DỰNG ĐIỆN 2  
[www.pecc2.com](http://www.pecc2.com)

Với nỗ lực và ý chí quyết tâm, PECC2 đã trưởng thành vượt bậc sau gần 35 năm hình thành và phát triển, với quy mô lớn mạnh về năng lực tư vấn, nguồn nhân lực và các phương tiện chuyên dụng. Vươn lên cùng với sự phát triển không ngừng của ngành điện trong sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, PECC2 luôn nỗ lực chinh phục từng vận hội, khẳng định một thương hiệu Việt uy tín trên các công trình Điện trong nước và khu vực.





# MỤC LỤC

- 04 Tầm nhìn - Sứ mệnh - Giá trị cốt lõi
- 05 Thông điệp của Chủ tịch HĐQT

## THÔNG TIN CHUNG

- 07 Tổng quan
- 08 Quá trình hình thành và phát triển
- 10 Ngành nghề và địa bàn kinh doanh
- 12 Định hướng phát triển của công ty
- 14 Các rủi ro

## BÁO CÁO TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG NĂM 2018

- 18 Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh
- 20 Giới thiệu Hội đồng Quản trị
- 22 Giới thiệu Ban Điều hành
- 23 Giới thiệu Ban Kiểm soát
- 24 Chính sách quản lý nhân sự
- 26 Tình hình đầu tư, thực hiện các dự án
- 28 Tình hình tài chính
- 30 Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội

## BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

- 36 Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc
- 38 Hoạt động sản xuất kinh doanh chính trong năm 2018
- 56 Kế hoạch phát triển
- 60 Đánh giá của Hội đồng Quản trị về các mặt hoạt động của công ty

## QUẢN TRỊ CÔNG TY

- 64 Hội đồng Quản trị
- 64 Hoạt động của Hội đồng Quản trị
- 67 Ban Kiểm soát
- 68 Hoạt động của Ban Kiểm soát
- 70 Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng Quản trị, Ban Tổng Giám đốc, Ban Kiểm soát

## BÁO CÁO TÀI CHÍNH

- 74 Báo cáo của Ban Tổng Giám Đốc
- 76 Báo cáo kiểm toán độc lập
- 78 Bảng cân đối kế toán tổng hợp
- 82 Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh

## TÂM NHÌN

PECC2 là một thương hiệu mạnh về tư vấn năng lượng trong khu vực, định hướng khách hàng, có nguồn nhân lực chất lượng cao và hệ thống quản lý hiện đại, không ngừng phát triển về quy mô và lĩnh vực hoạt động.

## SỨ MỆNH

Cung cấp cho khách hàng dịch vụ và sản phẩm có chất lượng tốt nhất, phù hợp với các tiêu chuẩn khu vực và quốc tế;

Hợp tác hiệu quả với các đối tác tin cậy, liên tục gia tăng giá trị công ty, lợi ích cổ đông và thu nhập của người lao động;

Luôn cải tiến quy trình sản xuất và quản lý, hiện đại hóa công nghệ để đáp ứng thách thức trong môi trường ngày càng cạnh tranh;

Đào tạo, huấn luyện, bổ sung và nâng cao năng lực của đội ngũ người lao động, xây dựng hệ thống đãi ngộ hợp lý để duy trì và phát triển nguồn nhân lực;

Bảo vệ và gia tăng lợi ích chung cho cộng đồng và xã hội.

## GIÁ TRỊ CỐT LÕI

Đoàn kết – Trung thực – Sáng tạo – Chuyên nghiệp





Kính gửi Quý cổ đông, Quý khách hàng và Đối tác,

Năm 2018 là một năm thành công của nền kinh tế Việt Nam với tăng trưởng GDP đạt mức cao kỷ lục trong thập niên qua, chính sách thu hút đầu tư của Chính phủ phát huy hiệu quả, thể hiện qua làn sóng nhà đầu tư vào Việt Nam và số lượng doanh nghiệp mới thành lập tiếp tục tăng cao. Đồng thời, đó cũng là sự thách thức rất lớn với ngành điện Việt Nam, do phải đảm bảo cung ứng đủ điện cho nền kinh tế với mức tăng trưởng điện ở mức cao, trong khi việc triển khai công tác đầu tư mới các dự án nguồn và lưới điện không đáp ứng kịp yêu cầu. Theo thống kê của EVN, trong năm 2018 đã không có một dự án nguồn điện lớn nào được khởi công xây dựng, dự báo 2019 vẫn sẽ tiếp tục là một năm khó khăn của ngành điện Việt Nam.

Mặc dù trong bối cảnh chung đầy thách thức của nền kinh tế và ngành điện như vậy, nhưng với chiến lược và nỗ lực triển khai tái cấu trúc hoạt động công ty kịp thời, nên năm 2018 đã là năm thứ 5 liên tiếp TV2 giữ vững được mức tăng trưởng tốt, các mảng hoạt động tư vấn – kinh doanh và đầu tư đều có bước phát triển vững chắc.

Lĩnh vực tư vấn đã vượt qua được con số doanh thu khá cao, thêm được nhiều hợp đồng mới, lĩnh vực kinh doanh ngoài các dự án EPC nhiệt điện, lưới điện đang triển khai đã tiếp tục phát triển mạnh với việc tự thực hiện vai trò tổng thầu EPC các dự án điện mặt trời, bước đầu đã mang lại thành công ngoài mong đợi. Lần đầu tiên Xí nghiệp Cơ điện của TV2 đã lấn sân sang công tác lắp đặt phần cơ khí và phần điện của nhà máy điện mặt trời.

Công tác đầu tư đã bắt đầu gặt hái kết quả thông qua dự án điện mặt trời Vĩnh Tân bắt đầu bán điện lên lưới điện Quốc gia, hiện TV2 đang tiếp tục xử lý thủ tục để chuẩn bị đầu tư các dự án tiếp theo.

Năm 2018 cũng là năm đầu tiên đánh dấu bước phát triển của TV2 trong các lĩnh vực mới: công tác xây dựng của Xí nghiệp Khảo sát; Thành lập mới Phòng Vận hành Nhà máy Điện cung cấp dịch vụ vận hành nhà máy điện, ứng dụng công nghệ về quản lý, điều khiển nhà máy điện từ xa, tạo cạnh tranh trong dịch vụ O&M; Thành lập Trung tâm Nghiên cứu Phát triển (R&D).

Ngoài công tác sản xuất ổn định, Công ty cũng đã chú trọng về công tác quản trị qua việc xây dựng đề án tái cấu trúc TV2 đã được EVN thông qua, tạo tiền đề cho sự phát triển bền vững của Công ty.

Bên cạnh những thuận lợi, TV2 cũng đối diện một số khó khăn là sự cạnh tranh khốc liệt của thị trường, cơ chế chính sách của nhà nước chưa rõ ràng, dẫn đến tiềm ẩn rủi ro các trong công tác tư vấn và đầu tư. Hệ thống quản trị của Công ty còn một số bất cập chưa theo kịp với tốc độ phát triển của Công ty. Nhưng với sự nỗ lực và chiến lược đúng đắn, tôi hy vọng TV2 sẽ vượt qua các khó khăn để thực hiện kế hoạch cho 5 năm tiếp theo, đưa công ty vào nhóm 100 Công ty hàng đầu của Việt Nam.

Cuối cùng, tôi xin được gửi lời cảm ơn sâu sắc và những lời chúc tốt đẹp nhất đến Quý cổ đông, Quý khách hàng và Đối tác của Công ty. Tôi cũng chân thành cảm ơn toàn thể Người lao động TV2 vì sự nỗ lực hết mình trong những năm qua. Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Điện 2 đã, đang và sẽ luôn luôn phấn đấu ngày càng lớn mạnh để đáp lại sự tin tưởng và ủng hộ của Quý vị dành cho chúng tôi!

**NGUYỄN CHƠN HÙNG**

Chủ tịch Hội đồng Quản trị - Tổng Giám đốc



# 01

## THÔNG TIN CHUNG

- 10 Tổng quan
- 12 Quá trình hình thành và phát triển
- 16 Ngành nghề và địa bàn kinh doanh
- 20 Định hướng phát triển của công ty
- 22 Các rủi ro



# TỔNG QUAN

- Tên tiếng Việt : **CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN XÂY DỰNG ĐIỆN 2**
- Tên tiếng Anh : **POWER ENGINEERING CONSULTING JOINT STOCK COMPANY 2**
- Tên viết tắt : **PECC2**
- Giấy ĐKKD : 0300420157 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP HCM cấp, đăng ký lần đầu ngày 29/10/2007; đăng ký thay đổi lần thứ 11 ngày 9/11/2018
- Vốn điều lệ (2018) : **123.131.590.000 VNĐ**  
(một trăm hai mươi ba tỷ một trăm ba mươi một triệu năm trăm chín mươi ngàn đồng)
- Địa chỉ : 32 Ngô Thời Nhiệm, Phường 7, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh
- Điện thoại : (84.28) 222 16468
- Fax : (84.28) 222 10408
- Email : [info@pecc2.com](mailto:info@pecc2.com)
- Website : [www.pecc2.com](http://www.pecc2.com)
- Mã cổ phiếu : **TV2**

**1981**

Bộ Điện lực điều động các lực lượng kỹ sư và công nhân vào miền Nam để thiết kế xây dựng công trình thủy điện Trị An - công trình nguồn điện đầu tiên ở phía Nam từ sau ngày thống nhất đất nước

**01/7/1985**

Công ty Khảo sát Thiết kế Điện 2 (PIDC2) ra đời và là đơn vị trực thuộc Bộ Điện lực.

**11/01/1999**

Công ty được đổi tên thành Công ty Tư vấn Xây dựng Điện 2 (PECC2) theo Quyết định số 02/1999/QĐ-BCN của Bộ trưởng Bộ Công nghiệp.



**2005**

HUÂN CHƯƠNG ĐỘC LẬP  
HẠNG BA





**01/11/2007**

Công ty chuyển đổi thành Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Điện 2, trong đó Tập đoàn Điện lực Việt Nam (EVN) nắm giữ 51,26% cổ phần.

**13/10/2009**

PECC2 chính thức niêm yết cổ phiếu trên sàn giao dịch chứng khoán Hà Nội.

**18/5/2017**

PECC2 khai trương Văn phòng Đại diện tại Myanmar.



**2010**

HUÂN CHƯƠNG ĐỘC LẬP HẠNG NHÌ

2010 - 2017 "CÚP VÀNG CHẤT LƯỢNG XÂY DỰNG VIỆT NAM" cho 5 công trình



**2015**

HUÂN CHƯƠNG ĐỘC LẬP HẠNG NHẤT



**2014 - 2018**

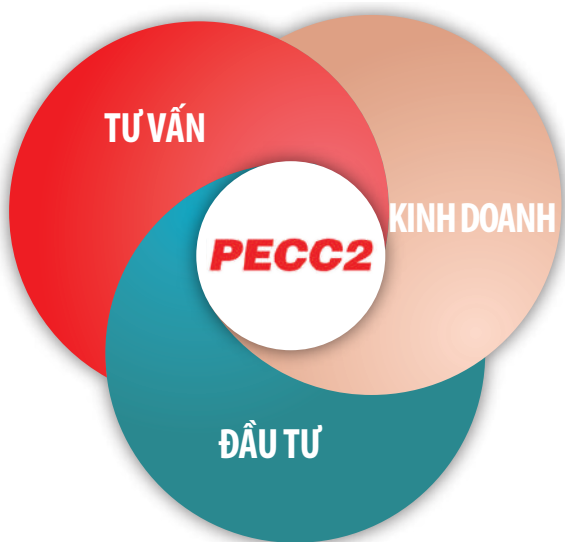
2014 - 2018 CÚP VÀNG DOANH NGHIỆP CÓ CHỈ SỐ HIỆU QUẢ KINH DOANH TỐT NHẤT NHÓM NGÀNH TƯ VẤN



**2018**

MỘT TRONG 200 DOANH NGHIỆP CÓ DOANH THU DƯỚI 1 TỶ USD KINH DOANH HIỆU QUẢ NHẤT CHÂU Á năm 2018 do Tạp chí Forbes bình chọn

**NGÀNH NGHỀ KINH DOANH**



**TƯ VẤN**

Khảo sát, Quy hoạch, Thiết kế, Giám sát và Quản lý xây dựng các dự án Nguồn và Lưới điện;

Nghiên cứu ứng dụng khoa học, công nghệ trong các lĩnh vực Nguồn và Lưới điện.



**KINH DOANH**

Kinh doanh theo hình thức hợp đồng EPC và gia công chế tạo cơ khí cho các dự án năng lượng;

Thiết kế chế tạo hệ thống phụ trợ trong nhà máy điện;

Quản lý và vận hành các nhà máy điện.

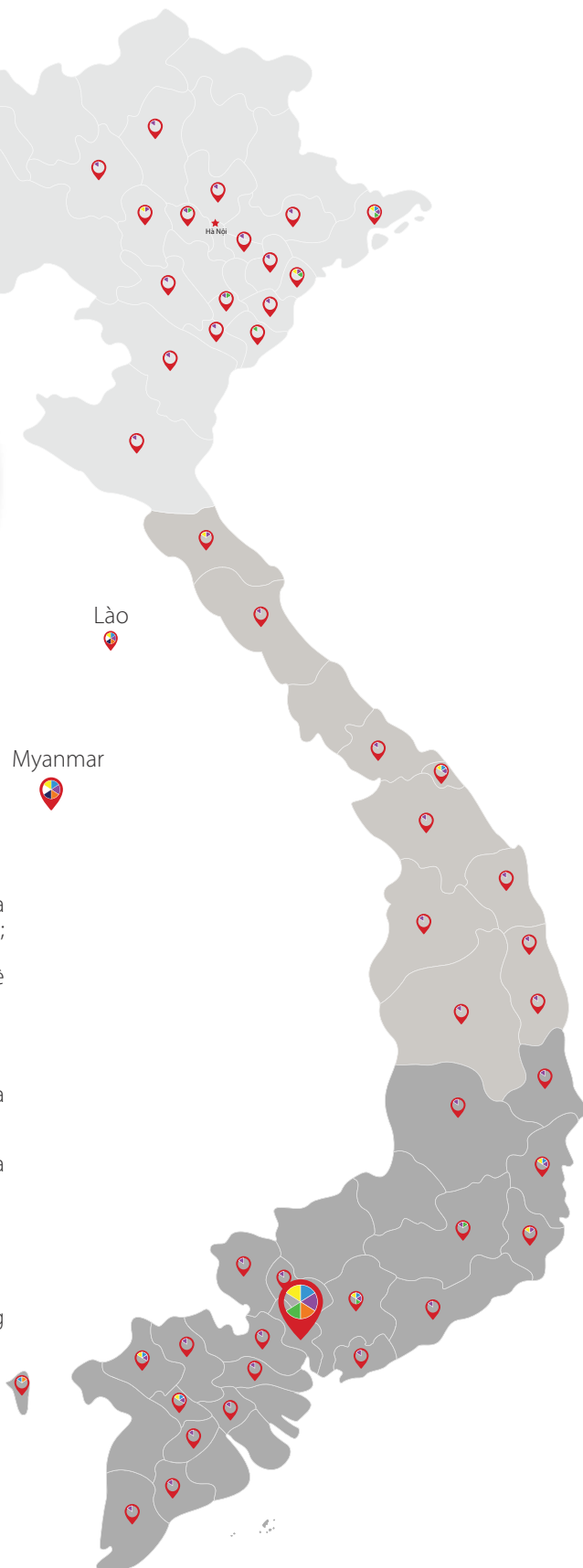


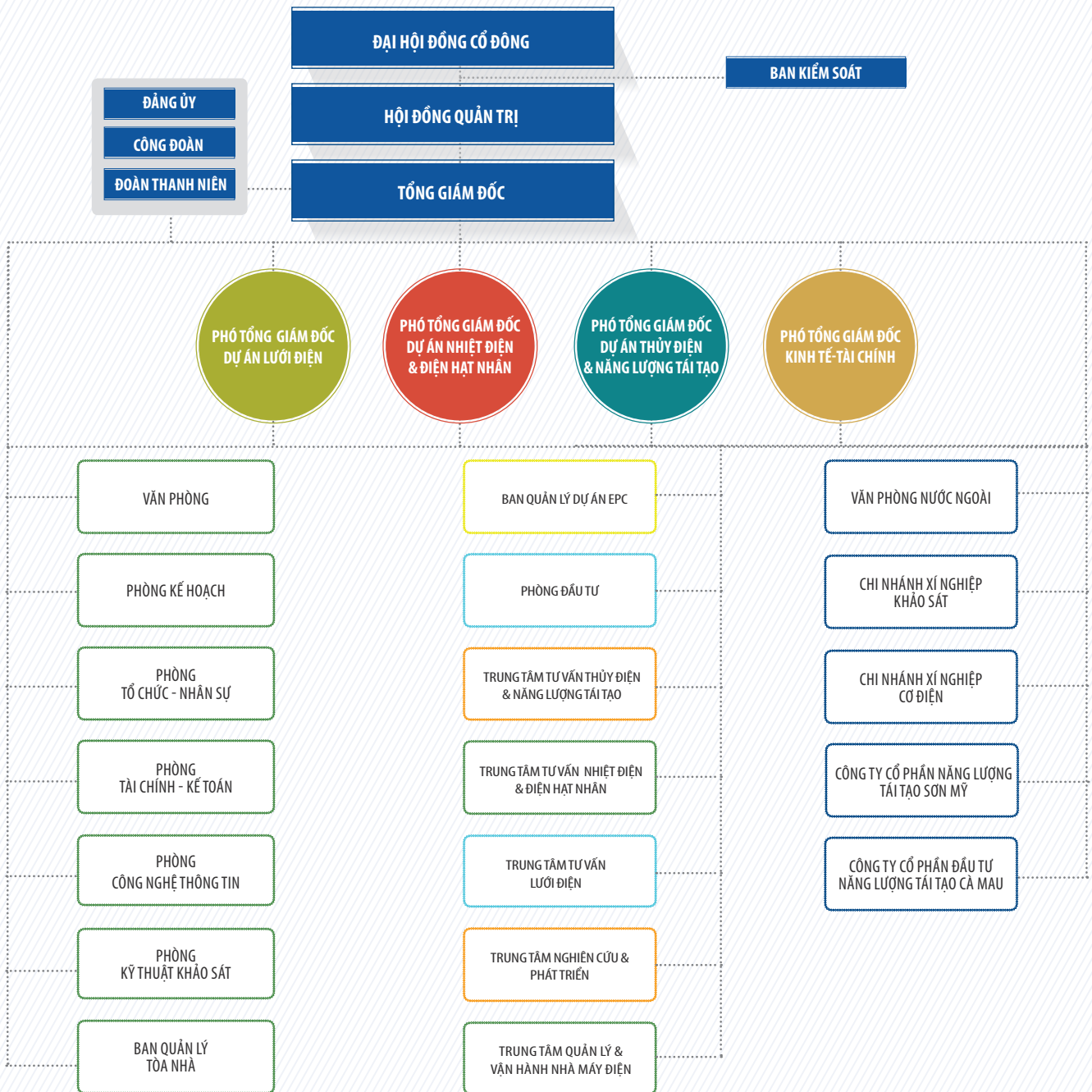
**ĐẦU TƯ**

Đầu tư và phát triển các dự án năng lượng sạch, năng lượng mới.

**ĐỊA BÀN KINH DOANH**

Các dự án của PECC2 không chỉ trên khắp mọi miền đất nước mà còn vươn ra các nước trong khu vực.





### CƠ CẤU BỘ MÁY QUẢN LÝ

Là một công ty cổ phần, cùng với việc tuân thủ các quy định về pháp luật của Nhà nước, cần phải thực hiện nghiêm túc các điều khoản trong Điều lệ của Công ty, Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Điện 2 có cơ cấu bộ máy quản lý như sau:

- Đại hội đồng cổ đông
- Hội đồng quản trị
- Ban kiểm soát
- Ban Tổng Giám đốc và bộ máy giúp việc



# ĐỊNH HƯỚNG **PHÁT TRIỂN**



Chuyên  
Nghệ

Hiệu  
Quả

Bền  
Vững



TIẾP TỤC HOÀN THIỆN BỘ MÁY TỔ CHỨC, NÂNG CAO NĂNG LỰC QUẢN TRỊ ĐỂ KHÔNG NGỪNG CẢI THIỆN NĂNG SUẤT LAO ĐỘNG VÀ KHẢ NĂNG CẠNH TRANH;

TRÊN NỀN TẢNG HOẠT ĐỘNG CỐT LÕI LÀ DỊCH VỤ TƯ VẤN, PHÁT TRIỂN CÁC HOẠT ĐỘNG KINH DOANH VÀ ĐẦU TƯ THEO HƯỚNG NGÀY Càng CHUYÊN NGHIỆP VÀ HIỆU QUẢ, NHẪM GIA TĂNG GIÁ TRỊ CHO DOANH NGHIỆP;

PHẤN ĐẤU KHẲNG ĐỊNH VỊ THỂ MỘT THƯƠNG HIỆU MẠNH VỀ TƯ VẤN NĂNG LƯỢNG TRONG KHU VỰC, ĐỊNH HƯỚNG KHÁCH HÀNG, PHÁT TRIỂN CẢ VỀ CHIỀU SÂU NĂNG LỰC, QUY MÔ VÀ THỊ TRƯỜNG HOẠT ĐỘNG.



# MỤC TIÊU ĐẾN 2020, TẦM NHÌN 2030



## LĨNH VỰC TƯ VẤN

Giữ vững vị trí hàng đầu về tư vấn điện, làm chủ công nghệ, thiết kế chi tiết bản vẽ thi công trên tất cả các lĩnh vực thiết kế, đặc biệt là thiết kế nguồn điện



## LĨNH VỰC KINH DOANH

Khẳng định vị thế Tổng thầu EPC Nhà máy điện. Tự chế tạo các thiết bị, ưu tiên các thiết bị môi trường, hệ thống than trên cơ sở chuyển giao công nghệ của nước ngoài



## LĨNH VỰC ĐẦU TƯ

Làm chủ đầu tư tối thiểu 100MW nguồn điện





### ĐÁNH GIÁ CHUNG NĂM 2018, CÁC RỦI RO QUAN TRỌNG VÀ CÁC BIẾN ĐỘNG TRONG MÔI TRƯỜNG KINH DOANH ĐÃ ĐƯỢC CÔNG TY NHẬN DIỆN KỊP THỜI, ĐÁNH GIÁ ĐÚNG MỨC ĐỘ TÁC ĐỘNG VÀ ĐƯA RA CÁC GIẢI PHÁP PHÙ HỢP ĐỂ ĐẢM BẢO ĐẠT ĐƯỢC CÁC MỤC TIÊU ĐÃ ĐỀ RA.

Năm 2018, cùng với tình hình chung, ngành Điện đối mặt với nhiều biến động về môi trường kinh tế, chính trị, xã hội. Việc thực hiện các mục tiêu đặt ra của các tổ chức cũng vì vậy mà gặp nhiều khó khăn, thách thức. Đối với PECC2, để đảm bảo đạt được những mục tiêu chiến lược đã đề ra, hoạt động quản lý rủi ro của Công ty càng được chú trọng.

Quản trị rủi ro là một quá trình xử lý các rủi ro thuần túy một cách có hệ thống, khoa học, toàn diện thông qua các hoạt động nhận diện và đánh giá rủi ro, xây dựng và thực thi các kế hoạch phòng ngừa, ngăn chặn rủi ro xảy ra, thực hiện việc kiểm soát giảm thiểu những tổn thất gây cho Công ty một khi xảy ra rủi ro cũng như dự phòng về tài chính để bù đắp cho các tổn thất đó

Công ty chịu sự tác động của các rủi ro sau đây:

#### RỦI RO VỀ KHÁCH HÀNG

Khách hàng chủ yếu của Công ty là các tập đoàn Nhà nước có uy tín trong lĩnh vực phát triển dự án năng lượng. Tuy nhiên trong giai đoạn hiện nay, theo chủ trương xã hội hóa đầu tư vào lĩnh vực NLTT và các dự án hạ tầng liên quan đã xuất hiện các CĐT là các doanh nghiệp ngoài ngành chưa thực sự am hiểu về lĩnh vực năng lượng đặc biệt là các dự án năng lượng tái tạo bên cạnh đó, một số CĐT có mục đích xin dự án để chuyển nhượng do đó tạo nên sự rối loạn trong thị trường.... dẫn đến tiềm ẩn nguy cơ về pháp lý cho dự án.

#### RỦI RO THƯƠNG HIỆU

Thương hiệu EVN và PECC2 vẫn đang được đánh giá là thương hiệu mạnh không chỉ trong nước và cả các nước trong khu vực. Tuy nhiên việc bảo vệ và xây dựng thương hiệu chưa được các đơn vị chú trọng nên có thể gây nguy cơ ảnh hưởng chung.

#### RỦI RO NGÀNH

Ngành điện đang ngày càng đối diện với nhiều thách thức khó khăn trong phát triển dự án như: (i) Quỹ đất hạn hẹp; (ii) Thủ tục về đền bù giải phóng mặt bằng khó khăn nhất là đối với các khu vực có tiềm năng phát triển cũng là vùng có nhu cầu phụ tải tăng cao...; (iii) Giải ngân vay vốn từ các tổ chức tín dụng bị thắt chặt...Chính phủ

không bảo lãnh cho các dự án năng lượng; (iv) Nguồn năng lượng sơ cấp khan hiếm; (v) Các qui định dưới luật chống chéo không rõ ràng; (vi) Thị trường điện chưa vận hành đúng bản chất thị trường do Chính phủ khống chế giá điện cho mục đích bình ổn xã hội.

#### RỦI RO DO MÔI TRƯỜNG BÊN TRONG

Rủi ro về hệ thống quản trị chưa phù hợp với phát triển của Công ty

Rủi ro về nhận thức của NLD và lãnh đạo về văn hóa doanh nghiệp trong hoạt động SXKD và các hoạt động cộng đồng liên quan.

Rủi ro khi thiếu thông tin hoặc nhận diện không đúng khi phân tích dẫn đến triển khai thực hiện sai hoặc không hiệu quả.

#### RỦI RO TÀI CHÍNH

Rủi ro tài chính bao gồm rủi ro thị trường (bao gồm rủi ro tỷ giá hối đoái, rủi ro lãi suất và rủi ro về giá); rủi ro tín dụng, rủi ro thanh khoản và rủi ro lãi suất.

**Rủi ro thị trường:** bao gồm rủi ro tỷ giá, rủi ro lãi suất và rủi ro về giá.

● **Rủi ro tỷ giá hối đoái:** tác động theo nhiều hướng khác nhau do đặc trưng loại hình doanh thu, cấu trúc tài trợ (vay) và cấu trúc dòng tiền. Công ty chịu rủi ro tỷ giá trên giao dịch các hợp đồng có đồng tiền tệ không phải là đồng Việt Nam. Các ngoại tệ có rủi ro chủ yếu là đồng Đô la Mỹ (USD).

● **Rủi ro lãi suất thể hiện cơ bản gồm:** lãi suất biến động đe dọa chi phí lãi vay đối với các hợp đồng vay của Công ty hoặc lãi suất biến động đe dọa hiện giá các tài sản Nợ do Công ty nắm giữ.

● Rủi ro về giá là rủi ro khi thu nhập bị giảm sút vì sự thay đổi trong cơ cấu giá đầu ra hoặc sự biến động tăng lên của giá đầu vào.

Rủi ro tín dụng phát sinh từ khả năng thanh khoản từ đối tác, chủ đầu tư, nhà cung cấp mà Công ty phải gánh chịu bằng cách mở rộng tín dụng. Rủi ro tín dụng gồm 2 loại: Khoản phải thu từ khách hàng trở nên không chắc chắn; khả năng thanh toán các khoản nợ của Công ty đang nắm giữ trở nên không chắc chắn.

Rủi ro thanh khoản: quản lý Rủi ro thanh khoản nhằm đảm bảo đủ nguồn vốn để đáp ứng các nghĩa vụ tài chính hiện tại và tương lai của Công ty. Để hạn chế rủi ro thanh khoản, Công ty thường xuyên rà soát các khoản phải thu, phải trả hiện tại và trong tương lai nhằm đảm bảo Công ty đủ mức dự phòng tiền và tương đương tiền, đáp ứng các chỉ số về thanh toán ngắn hạn và dài hạn.



## RỦI RO VỀ PHÁP LÝ

Hoạt động kinh doanh của Công ty chịu ảnh hưởng của Luật Doanh nghiệp, Luật Đầu tư, Luật Chứng khoán, Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp.... Việt Nam có một môi trường chính trị ổn định, luật pháp cởi mở, tuy nhiên hệ thống văn bản pháp luật chưa hoàn chỉnh, hiệu lực thực thi yếu và các bản hướng dẫn thi hành và biến động của thị trường chứng khoán ít nhiều ảnh hưởng trực tiếp đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Và khả năng nắm vững các yêu cầu pháp lý (luật, nghị định...) liên quan đến công tác đầu tư xây dựng chưa cao. Điều này đòi hỏi Công ty phải luôn chú trọng đến việc nghiên cứu, cập nhật và phổ biến các quy định mới của Pháp luật từ đó xây dựng chiến lược phát triển kinh doanh theo đúng các quy định hạn chế đến mức thấp nhất các biến động của sự điều chỉnh pháp lý. Đặc biệt trong giai đoạn hiện nay, Công ty phát triển nhanh và mở rộng hoạt động kinh doanh sang các lĩnh vực đầu tư, quản lý vận hành nhà máy điện.

## RỦI RO VỀ NGUỒN NHÂN LỰC

Đối với những hoạt động trong lĩnh vực tư vấn nói chung và tư vấn điện nói riêng, rủi ro về nhân lực, chảy máu chất xám là một trong những rủi ro quan trọng đối với những doanh nghiệp Việt Nam hiện nay. Khi gia nhập nền kinh tế thế giới với những nhà cung cấp dịch vụ hàng đầu sẽ tham gia vào thị trường tư vấn điện tại Việt Nam với những lợi thế về trình độ nhân sự, có kinh nghiệm trong những công trình lớn với công nghệ tiên tiến. Do đó, Công ty luôn chú trọng đến chính sách thu hút, đãi ngộ, đào tạo cán bộ để duy trì nguồn nhân lực chất lượng cao. Việc đi tiên phong trong công tác tổng thầu EPC nhà máy điện, quản lý vận hành nhà máy điện năng lượng tái tạo phát triển nhanh thì thiếu hụt nhân sự và thu hút của đối thủ cạnh tranh trong phát triển lĩnh vực mới là rất gay gắt.

## RỦI RO VỀ CHIẾM DỤNG VỐN

Rủi ro quan trọng nhất đối với các Công ty là đơn vị tư vấn, khảo sát, thiết kế là còn khoản nợ từ các dự án. Các công ty phải chịu rủi ro về chiếm dụng vốn của các Chủ đầu tư chưa sắp xếp được vốn cho các dự án hoặc thanh toán chậm. Để giảm thiểu các rủi ro này, công ty thường xuyên đưa ra các kế hoạch làm việc với đối tác, thảo luận các biện pháp đảm bảo tiến độ dự án để tránh việc thanh toán còn tồn đọng.

## RỦI RO AN NINH THÔNG TIN

Nguy cơ gián đoạn hệ thống các chương trình quản lý và cơ sở dữ liệu, bảo mật thông tin bị tấn công từ các tội phạm công nghệ thông tin. Cùng với sự phát triển của cuộc cách mạng công nghệ 4.0 thì việc ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và vận hành sản xuất kinh doanh là cấp thiết, nhưng hạ tầng và trình độ kiểm soát chưa theo kịp tốc độ phát triển ảnh hưởng đến an toàn thông tin.

## RỦI RO BIẾN ĐỘNG GIÁ NIÊM YẾT

PECC2 đang niêm yết trên Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội, với các yếu tố khách quan và chủ quan như kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh, tình hình thực hiện công bố thông tin, tình hình cung cầu của thị trường đối với cổ phiếu của Công ty sẽ dẫn đến sự biến động giá cổ phiếu, điều đó có thể gây ảnh hưởng đến thương hiệu, giá trị, tâm lý của cổ đông và của khách hàng Công ty.

Để giảm thiểu tối đa những rủi ro trên, PECC2 đã ban hành quy chế Công bố thông tin. Công ty và các cá nhân có liên quan đảm bảo thực hiện đầy đủ và kịp thời quy định về công bố thông tin trên Thị trường chứng khoán. Điều này sẽ giúp các nhà đầu tư tiếp cận được với những thông tin liên quan của Công ty một cách chính xác, hiệu quả và tin cậy để các nhà đầu tư có thể đưa ra được quyết định đầu tư chính xác và đúng đắn hơn. .



## BÁO CÁO TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG NĂM 2018

- 26 Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh
- 30 Giới thiệu Hội đồng Quản trị
- 32 Giới thiệu Ban Điều hành
- 34 Giới thiệu Ban Kiểm soát
- 36 Chính sách quản lý nhân sự
- 40 Tình hình đầu tư, thực hiện các dự án
- 42 Tình hình tài chính
- 44 Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của Công ty







Năm 2018, ngành điện tiếp tục đối diện với những khó khăn về phát triển nguồn điện truyền thống để đảm bảo cung cấp theo tốc độ tăng trưởng với nhiều nguyên nhân khách quan và chủ quan từ chính sách và xã hội; bên cạnh đó việc phát triển nóng Điện mặt trời theo chính sách xã hội hóa và xuất hiện nhiều nhà đầu tư chưa thực sự am hiểu về ngành điện nên số dự án đăng ký vượt dự báo theo quy hoạch làm gây quá tải theo tính toán cho hệ thống lưới truyền tải và phân phối một số khu vực... Đây cũng là cơ hội để PECC2 mở rộng thị trường cả về dịch vụ tư vấn và kinh doanh tuy nhiên cũng có tiềm ẩn nhiều rủi ro từ các nhà đầu tư “ngắn hạn” khi xuất hiện việc chuyển nhượng dự án khá phổ biến trong thời gian gần đây.

Năm 2018, Tập đoàn điện lực Việt Nam đã thông qua Đề án định hướng phát triển của PECC2 đây là cơ sở để PECC2 thực hiện kiện toàn mô hình tổ chức và triển khai chiến lược phát triển trong các năm tiếp theo. Đối với năm 2018, PECC2 đã hoàn thành hầu hết các mục tiêu, trong đó nổi bật là mảng đầu tư đã khởi công cả 02 dự án ĐMT Vĩnh Tân và Sơn Mỹ 3.1 như đã cam kết;

Công ty đã triển khai kế hoạch sản xuất kinh doanh tập trung cho chủ đề “Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực” với mục đích triển khai ứng dụng mạnh mẽ khoa học công nghệ trong quản trị, điều hành, thiết kế và cung cấp dịch vụ tư vấn quản lý dự án cho khách hàng.

Kết quả thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ và các chỉ tiêu kế hoạch chủ yếu trong năm 2018 như sau:

**KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH**

Chỉ tiêu chính	Kế hoạch	Năm 2018	Tỷ VNĐ
			% Tăng Giảm
<b>Tổng doanh thu</b>	1.877	1.889	100,1%
Doanh thu hoạt động sản xuất kinh doanh chính	1.838	1.840	100,1%
Doanh thu tài chính	39	39	100%
Thu nhập khác	0	10	
<b>Các chỉ tiêu tài chính</b>			
Lợi nhuận trước thuế	270	281	104%
Lợi nhuận sau thuế	216	225	104%
Cổ tức (%)	Không thấp hơn 25%	Không thấp hơn 25%	



Nhận thức được tầm quan trọng của việc nâng cao chất lượng sản phẩm tư vấn nhằm thỏa mãn các nhu cầu của khách hàng, với mục tiêu phát triển bền vững, PECC2 đã xây dựng và đưa vào áp dụng thành công Hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001 ngay từ năm 2002

Cho đến nay, hệ thống quy trình/ quy định đã được PECC2 biên soạn và áp dụng trong thực tế đảm bảo quản lý chất lượng tất cả các hoạt động trong lĩnh vực: tư vấn khảo sát/thiết kế, sản xuất gia công sản phẩm cơ khí, đáp ứng đầy đủ các yêu cầu của Tiêu chuẩn về trách nhiệm của lãnh đạo, về quản lý nguồn lực, kiểm soát các quá trình hình thành sản phẩm, về đo lường, phân tích và cải tiến.

Hệ thống quản lý chất lượng ISO của PECC2 không ngừng được



cập nhật/cải tiến, duy trì hiệu lực và được đánh giá giám sát hàng năm. Qua hơn 15 năm vận hành, hệ thống ISO 9001 đã phát huy tác dụng, góp phần không ngừng nâng cao chất lượng các sản phẩm dịch vụ do Công ty cung cấp.

Từ năm 2014, PECC2 đã xây dựng thành công và đưa vào vận hành

Hệ thống quản lý môi trường 14001:2004 và đã được Tổ chức TUV NORD cấp chứng chỉ.

Trong năm 2018, hai hệ thống ISO 9001:2008 và ISO 14001:2004 được tích hợp và chuyển đổi sang ISO 9001:2015 và ISO 14001:2015, và sẽ được đưa vào vận hành trong tất cả lĩnh vực hoạt động của PECC2.



### HỆ THỐNG QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG ISO 9001

**CHÍNH SÁCH CHẤT LƯỢNG:** Với mong muốn vươn lên thành một thương hiệu mạnh về tư vấn năng lượng trong khu vực, Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Điện 2 cam kết: “Thường xuyên cập nhật và cải tiến công nghệ, nâng cao năng lực cạnh tranh trong các lĩnh vực hoạt động nhằm phòng ngừa và giảm thiểu các rủi ro về chất lượng, tạo sự đồng nhất về chất lượng của mọi sản phẩm, dịch vụ và giải pháp mà chúng tôi cung cấp, thỏa mãn các nhu cầu ngày càng cao của Khách hàng”.

### HỆ THỐNG QUẢN LÝ MÔI TRƯỜNG ISO 14001

**CHÍNH SÁCH MÔI TRƯỜNG:** Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Điện 2 cam kết: trong hoạt động sản xuất kinh doanh luôn thân thiện với môi trường, giảm tiêu hao tài nguyên và ngăn ngừa ô nhiễm, đảm bảo phù hợp với các yêu cầu pháp luật và yêu cầu khác về môi trường; không ngừng cải tiến và nâng cao chất lượng môi trường làm việc, áp dụng công nghệ mới tiên tiến thân thiện với môi trường trong quá trình sản xuất.



# NGUỒN NHÂN LỰC LÀ TÀI SẢN QUÝ GIÁ NHẤT CỦA CÔNG TY

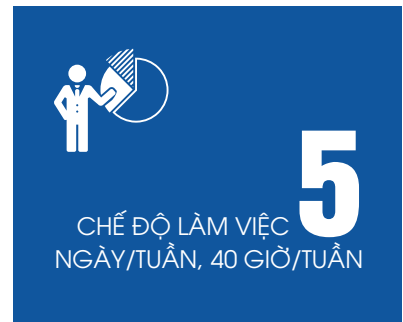


Với quan niệm Con người là tài sản quý giá nhất của Công ty, PECC2 luôn coi nhiệm vụ đào tạo và đầu tư vào nguồn nhân lực là một trong những nhiệm vụ hàng đầu trong chính sách phát triển. Công ty không ngừng hoàn thiện phương pháp quản trị điều hành, luôn ưu tiên phát triển nguồn nhân lực, xem nguồn nhân lực là tài sản của doanh nghiệp, đó là nhân tố quyết định sự thành công và phát triển bền vững của Công ty.

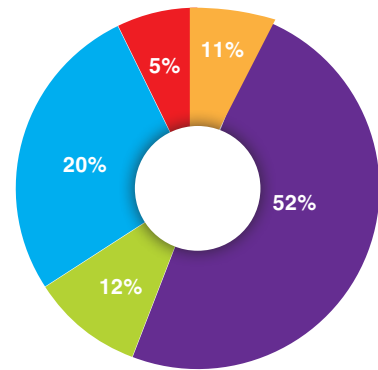
- ▶ Đối với Chính sách tuyển dụng: PECC2 tổ chức thực hiện theo mục tiêu, yêu cầu chiến lược phát triển kinh doanh trong từng giai đoạn cụ thể và thực hiện theo kế hoạch hàng năm, với nguyên tắc công khai - bảo đảm tính công bằng cơ hội bình đẳng cho mọi ứng cử viên và thực hiện đúng theo quy trình tuyển dụng của Công ty.
- ▶ Cùng với việc nâng cao chất lượng tuyển dụng, đào tạo và phát triển nguồn nhân lực cũng là ưu tiên hàng đầu của PECC2 nhằm nâng cao kiến thức, trình độ nghiệp vụ chuyên môn, củng cố các kỹ năng khác cho cán bộ - nhân viên, nhằm hình thành đội ngũ nhân sự quản lý, chuyên viên giỏi hoạt động chuyên nghiệp, đáp ứng yêu cầu phát triển của PECC2.

**TỔNG SỐ LAO ĐỘNG**  
**753**  
NGƯỜI  
TÍNH ĐẾN 31/12/2018





➤ Với mục tiêu tạo mọi điều kiện cho người lao động an tâm công tác, gắn bó dài lâu, chính sách phúc lợi và đãi ngộ lao động luôn được PECC2 xem trọng và liên tục hoàn thiện. Công ty xây dựng chính sách lương, thưởng phù hợp với từng vị trí công việc, kỹ năng và trình độ chuyên môn, ghi nhận đúng mức năng lực và kết quả công việc của từng cá nhân, đồng thời tạo động lực khuyến khích NLĐ phát huy năng lực, trách nhiệm để nâng cao năng suất, chất lượng và hiệu quả công việc.



### VĂN HÓA DOANH NGHIỆP PECC2

Thông qua “Tài liệu văn hóa” và “Quy tắc Ứng xử và Tác phong làm việc PECC2”, Công ty quy định và cam kết thực hiện các hành vi ứng xử và chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp của mọi thành viên PECC2 trong nội bộ, và đối với khách hàng, đối tác, cộng đồng và xã hội, cùng nhau khẳng định những giá trị cốt lõi của một tập thể PECC2 “Đoàn kết - Trung thực - Sáng tạo - Chuyên nghiệp”.

- Thạc sỹ, Tiến sỹ: 79
- Kỹ sư, chuyên viên: 386
- Cán bộ, kỹ thuật viên: 91
- Công nhân: 152
- Khác: 45



Đảm nhận tư vấn PMC tại dự án Nhiệt điện Duyên Hải 2

# 01

VỚI MỤC TIÊU ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN CÁC DỰ ÁN NĂNG LƯỢNG TÁI TẠO, TRONG NĂM 2018 CÔNG TY ĐÃ KHỞI CÔNG 2 DỰ ÁN ĐIỆN MẶT TRỜI TẠI TỈNH BÌNH THUẬN ĐÃ HOÀN THÀNH ĐÓNG ĐIỆN 01 DỰ ÁN



## **DỰ ÁN NHÀ MÁY ĐIỆN MẶT TRỜI TRUNG TÂM ĐIỆN LỰC VĨNH TÂN – GIAI ĐOẠN 1**

Đây là dự án điện mặt trời nằm trong Trung tâm Điện lực Vĩnh Tân, tỉnh Bình Thuận, với công suất khoảng 6,2 MWp và tổng mức đầu tư khoảng 130 tỷ đồng. Dự án được PECC2 tự thực hiện toàn bộ từ khâu tư vấn thiết kế, mua sắm thiết bị, thi công và đã hoàn thành nghiệm thu đóng điện thành công, vận hành hòa đồng bộ vào lưới điện quốc gia vào đầu tháng 1/2019. Đây cũng là dự án Dự án điện mặt trời đầu tiên của tỉnh Bình Thuận được hoàn thành và đưa vào vận hành hòa lưới điện quốc gia.

# 02



## **DỰ ÁN NHÀ MÁY ĐIỆN MẶT TRỜI SƠN MỸ 3.1**

Là dự án điện mặt trời thứ 2 được Công ty phát triển tại tỉnh Bình Thuận với công suất khoảng 50MWp và tổng mức đầu tư khoảng 1.150 tỷ đồng. Công ty đã thành lập Công ty cổ phần Năng lượng tái tạo Sơn Mỹ để thực hiện dự án và đã được UBND Tỉnh Bình Thuận cấp quyết định chủ trương đầu tư. Dự án đã được khởi công xây dựng vào tháng 11/2018 do PECC2 đảm nhiệm vai trò nhà thầu EPC và đang gấp rút thi công để kịp đóng điện trước tháng 6/2019.

# 03



## **DỰ ÁN ĐIỆN GIÓ TÂN THUẬN- GIAI ĐOẠN 1**

Đây là dự án điện gió được Công ty phát triển tại tỉnh Cà Mau với công suất: 25MWp và tổng mức đầu tư khoảng 1.055 tỷ. Dự án đã hoàn thành các công tác đo gió trong 12 tháng và báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng do Công ty tư vấn DNV của Hoa Kỳ lập với nguồn tài trợ kỹ thuật từ Cơ quan Thương mại và Phát triển Hoa Kỳ (USTDA) với giá trị gần 01 triệu USD. Công ty đã thành lập Công ty cổ phần Đầu tư và Năng lượng tái tạo Cà Mau để thực hiện dự án và đã được UBND Tỉnh Cà Mau cấp giấy phép đầu tư. Hiện nay PECC2 đang thực hiện các thủ tục để triển khai Dự án với mục tiêu khởi công vào quý 3/2019 và hoàn thành đóng điện vào cuối năm 2020.

# 04



## **DỰ ÁN THỦY ĐIỆN THÁC BÀ 2**

Đây là dự án thủy điện nhỏ được Công ty phát triển tại tỉnh Yên Bái với công suất: 14,1MW và tổng mức đầu tư khoảng 509 tỷ đồng. Hồ sơ bổ sung quy hoạch đã được Bộ Công Thương phê duyệt, đang thực hiện thủ tục cấp phép đầu tư cho dự án. Công tác lập FS đã hoàn thành cơ bản. Hiện nay PECC2 đang tiếp tục các thủ tục để xin cấp quyết định chủ trương đầu tư.

# 05



## **DỰ ÁN XÂY DỰNG TÒA NHÀ VĂN PHÒNG PECC2 TẠI 32 NGÕ THỜI NHIỆM**

Ủy Ban Nhân dân Thành phố đã cấp phép quy hoạch cho dự án. Sở Xây dựng đang thực hiện các thủ tục cấp phép xây dựng. Công ty đã tổ chức lựa chọn Tư vấn thiết kế kiến trúc và đang chuẩn bị mặt bằng cho công tác khởi công dự án.



## TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

Chỉ tiêu chính	Tỷ VNĐ		
	Năm 2018	Năm 2017	% Tăng Giảm
Tổng giá trị tài sản	2.193	1.561	141%
Doanh thu thuần từ hoạt động kinh doanh (*)	1.840	1.838	100,1%
Doanh thu tài chính	39	38	103%
Thu nhập khác	10,4	0,6	
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	276,8	269,9	103%
Lợi nhuận khác	5,1	(1,3)	
Lợi nhuận trước thuế	281,8	268,6	105%
Lợi nhuận sau thuế	225,1	250,2	90%
Tỷ lệ trả cổ tức	Không thấp hơn 25%	110%	

## CÁC CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH CHỦ YẾU

Chỉ tiêu chính	Tỷ VNĐ		
	Năm 2018	Năm 2017	% Tăng Giảm
<b>Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</b>			
Hệ số thanh toán ngắn hạn: TSNH/Nợ ngắn hạn	1,63	1,54	6%
Hệ số thanh toán nhanh: (TSNH - Hàng tồn kho)/ Nợ ngắn hạn	1,52	1,25	22,3%
<b>Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</b>			
Hệ số Nợ/Tổng tài sản	0,68	0,68	0%
Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	2,13	2,11	1,1%
<b>Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</b>			
Vòng quay hàng tồn kho: Giá vốn hàng bán/ Hàng tồn kho bình quân	8,15	3,67	122,1%
Doanh thu thuần/Tổng tài sản	0,84	1,18	-29%
<b>Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</b>			
Tỷ suất Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	12%	13,6%	-11,7%
Tỷ suất Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	32%	50%	-36%
Tỷ suất Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	10%	16%	-38%
Tỷ suất Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	15%	14,7%	2,04%







## CỔ PHẦN

Tổng số cổ phần	:	12.313.159 cổ phần
Loại cổ phần	:	Cổ phiếu phổ thông
Số lượng cổ phần hạn chế chuyển nhượng	:	Không
Số cổ phần chuyển nhượng tự do	:	12.313.159 cổ phần

## CƠ CẤU CỔ ĐÔNG

Tổng số cổ phần lưu hành là 12.313.159 cổ phần được nắm giữ bởi các thành phần cổ đông như bảng sau:

Tên cổ đông	Số cổ phần nắm giữ (CP)	Tỷ lệ (%)
Tập đoàn Điện lực Việt Nam	6,319,601	51,32
Các cổ đông thể nhân khác	5,993,558	48,68
<b>TỔNG CỘNG</b>	<b>12,313,159</b>	100

## PHÂN LOẠI THEO CỔ ĐÔNG TRONG NƯỚC VÀ NƯỚC NGOÀI

Chỉ tiêu	Trong nước (Cổ phần)	Nước ngoài (Cổ phần)	Tổng Cổ phần
Tổ chức	6.326.167	1.798.501	8.124.668
Cá nhân	4.150.955	37.536	4.188.491

## GIAO DỊCH CỔ PHIẾU QUỸ

Không có





**PECC2 ĐÃ THỰC HIỆN NHIỀU BIỆN PHÁP ĐỒNG BỘ VÀ LUÔN TUÂN THỦ HỆ THỐNG QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG MÔI TRƯỜNG ISO 14001:2015.**

**CÔNG TY CŨNG ĐÃ BAN HÀNH “QUI ĐỊNH VỆ SINH MÔI TRƯỜNG LAO ĐỘNG” 416/QĐ-TV2 NGÀY 10/5/2016, NHẤN MẠNH ĐẾN VIỆC BẢO VỆ, GIỮ GÌN MÔI TRƯỜNG XANH – SẠCH – ĐẸP, VĂN MINH, XÂY DỰNG Ý THỨC BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ NÂNG CAO HÌNH ẢNH THƯƠNG HIỆU THÂN THIỆN VỚI MÔI TRƯỜNG.**

**V**iệc cải thiện điều kiện môi trường làm việc luôn được lãnh đạo Công ty quan tâm, chú trọng và cải tiến liên tục. Công ty luôn duy trì công tác quản lý môi trường, tuân thủ tuyệt đối các quy định của Pháp luật về công tác bảo vệ môi trường, nâng cao ý thức của NLD trong vấn đề bảo vệ môi trường. Bằng các hành động cụ thể, PECC2 đã thực hiện nhiều biện pháp đồng bộ như cải tạo cảnh quan sân, cổng, cải tạo hội trường và các phòng họp theo kiến trúc mới tạo không gian thoáng đãng, thân thiện; tăng cường công tác vệ sinh để giữ gìn sạch sẽ các hành lang, lối đi, sảnh chờ, phòng họp và phòng làm việc, quy định hạn chế khu vực hút thuốc trong các tòa nhà; thường xuyên kiểm tra thiết bị vệ sinh, thay

thế kịp thời các thiết bị mới có công nghệ cải tiến khi thiết bị cũ hư hỏng, hoen ố, từng bước cải thiện quy cách vệ sinh công sở cũng như dán nhãn nhận biết thiết bị, lắp đặt biển báo, biển hướng dẫn sử dụng nước, nguồn nước, điện, nguồn điện để tiết kiệm năng lượng; trang bị thùng rác có dán nhãn phân loại rác thải sinh hoạt, rác tái chế và rác không tái chế, trang bị tủ riêng chuyên chứa các loại rác thải nguy hại môi trường, tuân thủ Hệ thống Quản lý Chất lượng Môi trường ISO 14001: 2015. Điều kiện vệ sinh môi trường lao động hàng năm được kiểm tra, đánh giá và khắc phục kịp thời. Những mảng cây xanh nhỏ được các đơn vị cố gắng bố trí xen kẽ trong những không gian làm việc, dọc các lối đi, ...





## TUÂN THỦ PHÁP LUẬT VỀ BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG

Trong quá trình hoạt động, Công ty luôn chấp hành, thực hiện nghiêm chỉnh Luật bảo vệ môi trường và các quy định liên quan, Công ty thường xuyên có ý thức và áp dụng các biện pháp bảo vệ môi trường, tuân thủ các quy định và hướng dẫn

bảo vệ môi trường, không gây ô nhiễm, không làm ảnh hưởng xấu đến chất lượng môi trường xung quanh khu vực làm việc cũng như các dự án đang thực hiện. Trong quá trình hoạt động Công ty chưa từng bị phạt do không tuân thủ pháp luật và các quy định về môi trường xung quanh khu vực làm việc cũng như các dự án đang thực hiện.

Nhằm bảo vệ môi trường hướng tới phát triển bền vững, PECC2 thường xuyên phối hợp cùng đơn vị tư vấn tiến hành khảo sát quan trắc môi trường không khí, khí thải hằng quý và thông qua các đợt kiểm tra, PECC2 luôn được đánh giá cao việc tuân thủ các quy định, đến thời điểm hiện nay, PECC2 chưa bị phạt vi phạm môi trường của cơ quan chức năng. Bên cạnh việc tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường, PECC2 thường xuyên phối hợp với Đoàn thanh niên, Công đoàn trong công tác tổ chức tuyên truyền tiết kiệm năng lượng, bảo vệ môi trường trong toàn công ty và ban hành các quy định về việc sử dụng năng lượng tiết kiệm và bảo vệ môi trường cho toàn thể NLD trong Công ty.



**CHÍNH SÁCH LIÊN QUAN ĐẾN NGƯỜI LAO ĐỘNG**



Hội nghị người Lao động lần X (2018)

**Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động**

Công ty thực hiện chế độ tiền lương và các chế độ cho NLD theo đúng quy định của pháp luật, Thỏa ước lao động tập thể và quy định của pháp luật. Tham gia BHXH, BHYT, BHTN cho 100% NLD.

Hằng năm, Công ty đã tiến hành việc khám sức khỏe định kỳ cho NLD nhằm phân loại sức khỏe, phát hiện và chữa bệnh nghề nghiệp cho NLD và trang bị bảo hộ lao động cho NLD công tác tại công trường đảm bảo điều kiện làm việc an toàn cho NLD.

Công ty luôn quan tâm, chú trọng và coi việc tổ chức Hội nghị người lao động là một trong những nhiệm vụ quan trọng của doanh nghiệp. PECC2 đã xây dựng Quy định về tổ chức Hội nghị Người lao động nhằm đảm bảo

công tác tổ chức Hội nghị Người lao động tại đơn vị được thực hiện đúng theo quy định pháp luật nhằm đảm bảo phát huy quyền dân chủ trực tiếp của NLD, tạo điều kiện cho NLD được biết, được tham gia ý kiến, được quyết định và giám sát những vấn đề có liên quan đến quyền và lợi ích hợp pháp của mình, đồng thời giúp NLD biết và thực hiện nghĩa vụ, trách nhiệm của mình đối với Công ty, góp phần xây dựng Công ty ngày càng phát triển.

Nâng cao đời sống văn hóa tinh thần, cải tiến kỹ thuật, nâng cao năng suất lao động, đảm bảo tiến độ, chất lượng công việc, an toàn và hiệu quả ở tất cả công trình mà Công ty thực hiện

**PECC2 KHÔNG NGỪNG NÂNG CAO THU NHẬP, ĐỜI SỐNG VẬT CHẤT, TINH THẦN ĐỂ TẠO ĐỘNG LỰC VÀ MỤC TIÊU PHẤN ĐẤU XÂY DỰNG CÔNG TY NGÀY Càng PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG.**



## HOẠT ĐỘNG ĐÀO TẠO NGƯỜI LAO ĐỘNG

Năm 2018 PECC2 đã tổ chức được 103 chương trình đào tạo với 2.497 lượt người lao động tham gia đào tạo..

Công tác đào tạo nghiệp vụ cho cán bộ quản lý cũng được chú trọng, bên cạnh cán bộ tham gia các chương trình đào tạo Thạc sỹ quản trị kinh doanh và Quản lý dự án, Công ty đã cử thêm cán bộ tham gia các chương trình như: Giám đốc điều hành, Giám đốc tài chính, Giám đốc kinh doanh, Quản lý dự án theo chuẩn quốc tế PMP, Năng lực quản lý cho cán bộ cấp trung, để nâng cao năng lực quản lý cho cán bộ.

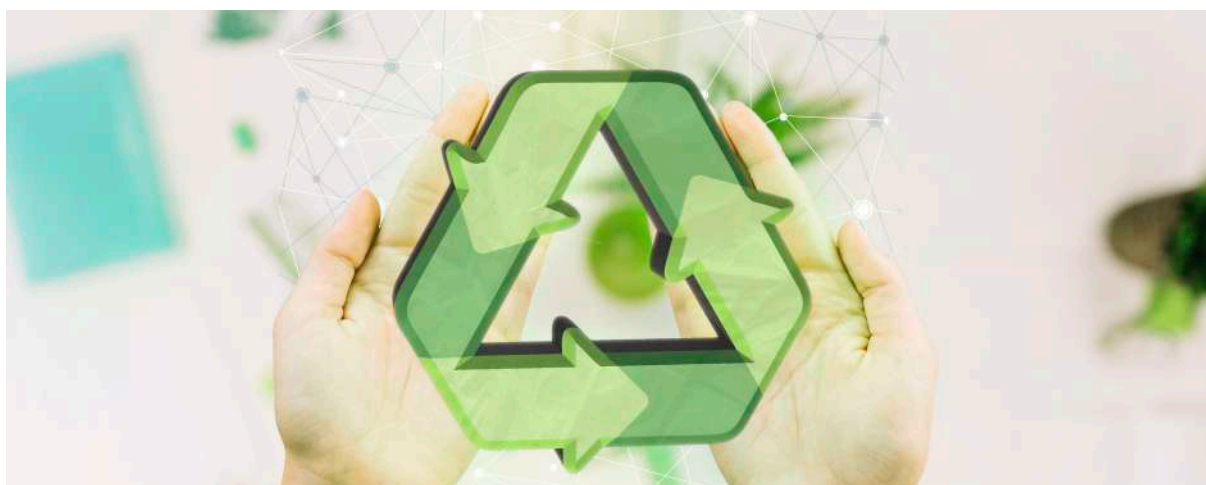
## BÁO CÁO LIÊN QUAN ĐẾN TRÁCH NHIỆM ĐỐI VỚI CỘNG ĐỒNG ĐỊA PHƯƠNG

Công ty luôn ý thức được trách nhiệm của mình đối với cộng đồng và xã hội trong công tác tư vấn cũng như hoạt động xã hội. Hoạt động tư vấn không chỉ nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng các nguồn lực, mang lại lợi ích cho Chủ đầu tư mà còn đem lại lợi ích bền vững cho cộng đồng PECC2 tích cực tham gia các hoạt động tài trợ nhân đạo thiết thực với phương châm “Chung tay vì sự phát triển cộng đồng”, cụ thể như sau:

- 1** Phối hợp cùng Công ty thực hiện Chỉ thị liên tịch của EVN, đóng góp lên quỹ Tương trợ xã hội của Tập đoàn, hỗ trợ Tết 2018 cho đồng bào nghèo tại tỉnh Bắc Giang và đóng góp xây nhà Đại đoàn kết cho hộ nghèo tỉnh Bắc Giang; tặng máy vi tính để học tập cho các em mồ côi, khuyết tật tại Mái ấm tình thương Thiện Duyên – Củ Chi; tặng Hội người mù Tp. Hồ Chí Minh và bệnh nhân.
- 2** Ủng hộ đồng bào miền Trung bị thiên tai, lũ lụt và Tài trợ cho Chương trình hỗ trợ các Hộ phụ nữ nghèo các tỉnh miền Trung vay vốn để khắc phục hậu quả thiên tai;
- 3** Ủng hộ quỹ vì người nghèo và Chương trình An sinh xã hội năm 2018;
- 4** Vận động quyên góp và nộp về Quỹ Nữ Công nhân viên chức Lao động Tập đoàn Điện lực Việt Nam.



PECC2 phối hợp UBND Quận 3 trao tặng nhà Tình nghĩa



# 03

## BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

- 50 Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc
- 52 Hoạt động sản xuất kinh doanh chính trong năm 2018
- 62 Kế hoạch phát triển
- 66 Đánh giá của Hội đồng Quản trị về các mặt hoạt động của công ty





# ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH

TRONG NĂM 2018, NỀN KINH TẾ TRONG NƯỚC MẶC DÙ ĐÃ CÓ TÍN HIỆU PHỤC HỒI TỐT, NHƯNG VIỆC THU XẾP ĐỦ VỐN CHO CÁC DỰ ÁN ĐẦU TƯ NGÀNH ĐIỆN VẪN LÀ BÀI TOÁN KHÓ KHĂN. CÁC CHỦ ĐẦU TƯ, DO KHÓ KHĂN VỀ VỐN, NÊN THANH TOÁN CÁC KHỐI LƯỢNG CÔNG VIỆC KHẢO SÁT THIẾT KẾ CHẬM, DẪN ĐẾN NHỮNG KHÓ KHĂN TRONG VIỆC CÂN ĐỐI TÀI CHÍNH VÀ TRIỂN KHAI CÁC KẾ HOẠCH KINH DOANH CỦA CÔNG TY.



TỔNG DOANH THU 2018

**1.889**

TỶ VNĐ

ĐẠT 100,1% SO VỚI KẾ HOẠCH



LỢI NHUẬN TRƯỚC THUẾ 2018

**281**

TỶ VNĐ

ĐẠT 104% SO VỚI KẾ HOẠCH

TỔNG TÀI SẢN

**2.193**

TỶ VNĐ

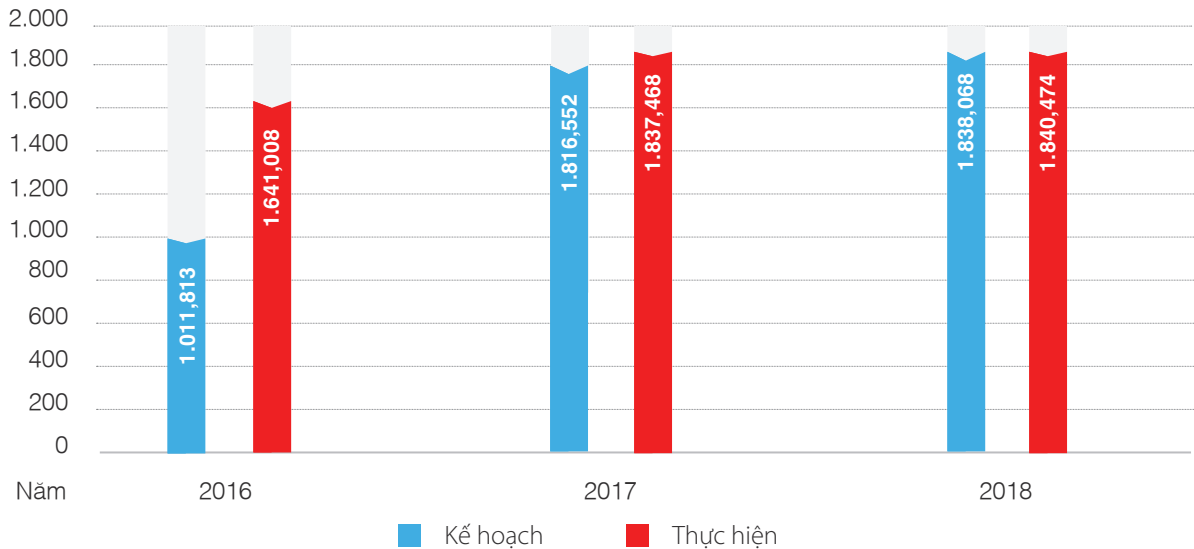


- Tuy nhiên, được sự chỉ đạo và định hướng đúng đắn của Hội đồng quản trị, cán bộ công nhân viên có tinh thần làm việc chủ động, sáng tạo, nỗ lực phát huy khả năng để khắc phục khó khăn, biến thách thức thành cơ hội của Công ty trong sản xuất kinh doanh. Tính đến 31/12/2018, Công ty đã đạt được những kết quả sản xuất kinh doanh như sau:



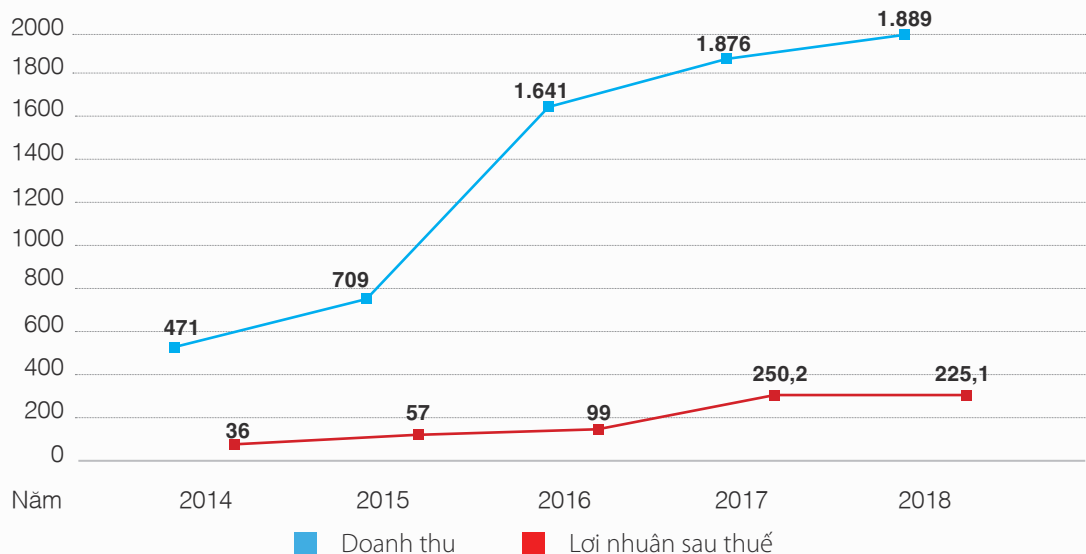
## KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH 2018

ĐVT: Tỷ VNĐ



Việc tăng trưởng doanh thu từ 2014 đến nay chủ yếu do việc mở rộng lĩnh vực kinh doanh EPC, trong đó không chỉ nhận phần việc thiết kế (E) mà cả lĩnh vực gia công chế tạo thiết bị do chi nhánh Xí nghiệp Cơ điện thực hiện; Để đáp ứng được yêu cầu thiết kế EPC, Công ty đã đầu tư trang bị các phần mềm thiết kế chuyên dụng để có thể tương tác được trên cơ sở dữ liệu từ các nhà sản xuất theo chuẩn mực Quốc tế; bên cạnh đó công ty cũng đào tạo đội ngũ kỹ sư đạt chuẩn Asean để có thể khai thác tối đa các tiện ích của phần mềm vào công tác thiết kế cũng như đủ trình độ làm việc với các chuyên gia trong và ngoài nước.

ĐVT: Tỷ VNĐ



## CÔNG TÁC KHẢO SÁT THIẾT KẾ VÀ TƯ VẤN QUẢN LÝ DỰ ÁN

### 1 LĨNH VỰC TƯ VẤN NHIỆT ĐIỆN



CÔNG TY ĐÃ THỰC HIỆN HẦU HẾT CÁC CÔNG TÁC TƯ VẤN KỸ THUẬT - QUẢN LÝ TRONG TỪNG GIAI ĐOẠN PHÁT TRIỂN DỰ ÁN, NẮM BẮT VÀ HIỂU RÕ NHU CẦU CỦA KHÁCH HÀNG NHẪM MANG LẠI CÁC GIÁ TRỊ CÓ TÍNH CHIẾN LƯỢC LÂU DÀI.



Công trường NM Nhiệt điện Vinh Tân 4 Mở rộng



Hoàn thành chạy tin cậy và vận hành thương mại TM2 - NM Nhiệt điện Vinh Tân 1



Năm 2018, không có dự án nguồn điện lớn nào được khởi công xây dựng, đó là thách thức và khó khăn trong công tác đầu tư xây dựng nguồn điện nói chung và công tác tư vấn nói riêng. Do đó để đẩy nhanh công tác chuẩn bị đầu tư cho các dự án nhiệt điện mà Công ty đã ký hợp đồng tư vấn, PECC2 đã chủ động lập các kế hoạch nhân sự, kế hoạch công việc phù hợp cho từng dự án cụ thể, triển khai ứng dụng Chương trình quản lý dự án trong tổ chức quản lý và triển khai các dự án:

Tình hình thực hiện một số dự án nhiệt điện trong năm 2018:

- ▶ NMD Vĩnh Tân 1: đã hoàn thành công tác tư vấn PMC, nhà máy đã được cấp PAC;
- ▶ NMD Vĩnh Tân 4: Theo dõi vận hành nhà máy trong giai đoạn bảo hành
- ▶ NMD Vĩnh Tân 4 mở rộng: Tích cực hoàn thành thiết kế chi tiết và theo dõi giao hàng các hạng mục ESP, CHS, Chimney, FGD, WTS-WWTS, NCY; NMD Duyên Hải 3 Mở rộng: Giám sát và hỗ trợ nhà thầu trên công trường để giảm thiểu thời gian chậm trễ tiến độ và đảm bảo công tác đóng điện ngược vào T12/2018
- ▶ NMD Quảng Trị 1: Trình bày làm rõ phương án kỹ thuật trong giai đoạn EPC và hỗ trợ thúc đẩy thương thảo HĐ BOT/PPA.
- ▶ TTĐL Dung Quất: (1) Hoàn thành Pre-FS và FS Dung Quất I, II và III.
- ▶ TTĐL Tân Phước: Tiếp tục giải trình PA địa điểm.
- ▶ TTĐL Sơn Mỹ: (1) Triển khai lập FS hiệu chỉnh dự án Sơn Mỹ 1 và đang thực hiện FS đối với Sơn Mỹ 2.
- ▶ Hoàn thành hiệu chỉnh Pre-FS và FS dự án NMD Ô Môn III.



NM Nhiệt điện Duyên Hải 3 – Duyên Hải 3 Mở rộng





**CÔNG TÁC KHẢO SÁT THIẾT KẾ VÀ TƯ VẤN QUẢN LÝ DỰ ÁN** (tiếp theo)

**2** LĨNH VỰC TƯ VẤN  
THỦY ĐIỆN VÀ NĂNG LƯỢNG TÁI TẠO



*Đập tràn Piano do PECC2 thiết kế*

NHÌN CHUNG TRONG NĂM 2018, CÁC HỒ SƠ THIẾT KẾ CÁC DỰ ÁN LĨNH VỰC THỦY ĐIỆN VÀ NĂNG LƯỢNG TÁI TẠO ĐÃ ĐÁP ỨNG ĐƯỢC CÁC YÊU CẦU VỀ TIẾN ĐỘ, CHẤT LƯỢNG VÀ TẠO ĐƯỢC UY TÍN CAO ĐỐI VỚI CÁC CHỦ ĐẦU TƯ.



*Lắp đặt đường ống áp lực Đa Nhim Mở rộng*



*Tư vấn giám sát dự án Điện mặt trời Phong Điền*





Vào đầu năm 2018, Trung tâm tư vấn Thủy điện và Năng lượng tái tạo (TTĐ) đã tập trung triển khai nhiều dự án:

- ▶ Thực hiện công tác TVGS và GSTG dự án Đa Nhim mở rộng, dự kiến vận hành phát điện vào tháng 12/2018;
- ▶ Hoàn thành công tác Lập BVTC cho các dự án Đak Mi 2, Đam Bri 1;
- ▶ Hoàn thành lập Thiết kế kỹ thuật dự Mở rộng lưu vực hồ chứa bổ sung nước thủy điện Quảng Trị;
- ▶ Lập quy trình vận hành hồ chứa thủy điện Đa Nhim;
- ▶ Hoàn thiện và hỗ trợ trình duyệt các quy trình vận hành hồ chứa thủy điện: Đak Mi 4, Trị An, Đồng Nai 3&4;
- ▶ Hoàn thành lập Báo cáo NCKT dự án thủy điện Trị An mở rộng;
- ▶ Hoàn thiện và hỗ trợ trình duyệt Báo cáo NCKT các dự án thủy điện: Bảo Lâm, Cam Ly;
- ▶ Hoàn thành lập báo cáo bổ sung quy hoạch dự án thủy điện Mở rộng nhà máy thủy điện Đa Nhim giai đoạn 2 (tổ máy số 6);
- ▶ Hoàn thành lập Báo cáo Bổ sung quy hoạch và hiện đang hỗ trợ trình duyệt các dự án Điện mặt trời: 50MWp Lộc Ninh, EA H'leo, Lộc Thạnh, Đa Oai;
- ▶ Tham gia TVGS dự án Điện mặt trời Phong Điền; Thuận Minh 2;
- ▶ Hoàn thành lập NCKT và thiết kế thi công dự án ĐMT Sơn Mỹ 3.1; Ninh Phước 6.1 và 6.2;
- ▶ Nghiên cứu phát triển các dự án ĐMT: Ninh Phước 6.3, Ninh Phước 6.4, Phước Thái 4,5,6,7;
- ▶ Lập báo cáo bổ sung Quy hoạch dự án điện gió Tân Thuận giai đoạn 2.



## CÔNG TÁC KHẢO SÁT THIẾT KẾ VÀ TƯ VẤN QUẢN LÝ DỰ ÁN (tiếp theo)

### 3 LĨNH VỰC TƯ VẤN LƯỚI ĐIỆN

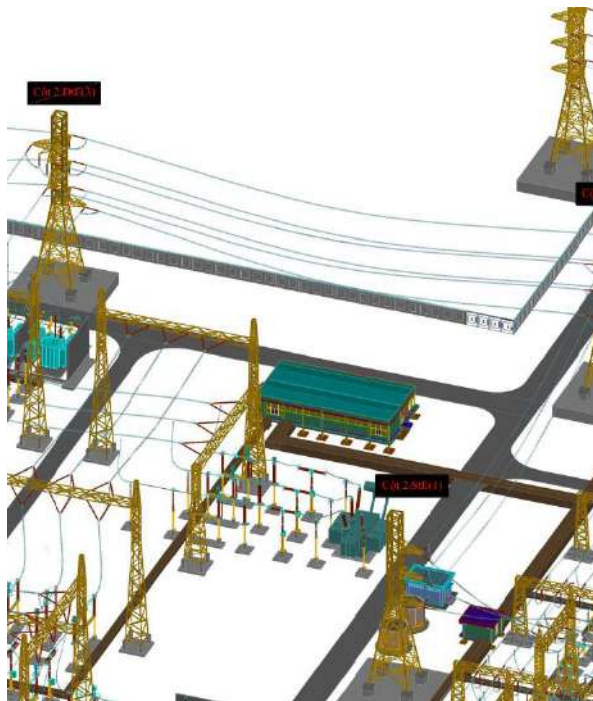
**T**rong năm 2018 mặc dù khối lượng công việc thực hiện trong lĩnh vực Lưới điện là khá lớn với nhiều dự án trọng điểm được triển khai thực hiện từ giai đoạn BCNKKT đến TKKT và BVTC tuy nhiên do thủ tục phê duyệt qua nhiều cấp và kéo dài nên số lượng dự án được nghiệm thu thanh toán là rất thấp.

*Đường dây 500kV Pleiku - Mỹ Phước - Cầu Bông*



CÁC DỰ ÁN ĐỀU ĐƯỢC HOÀN THÀNH TIẾN ĐỘ THEO ĐÚNG YÊU CẦU CỦA HỢP ĐỒNG. BÊN CẠNH ĐÓ CÔNG TY CŨNG QUYẾT LIỆT TRIỂN KHAI ỨNG DỤNG THIẾT KẾ 3D CHO TRẠM BIẾN ÁP SAU KHI ĐÃ THẤY RÕ LỢI ÍCH KHI ÁP DỤNG CÔNG NGHỆ NÀY ĐỐI VỚI DỰ ÁN ĐƯỜNG DÂY TỪ NĂM 2017.





Thiết kế TBA 500kV Củ Chi trên mô hình 3D



TBA Dự án ĐMT Dầu Tiếng

## MỘT SỐ DỰ ÁN CHÍNH ĐÃ ĐƯỢC PHÊ DUYỆT TRONG NĂM 2018

STT	DỰ ÁN	CÔNG TÁC
1	ĐD 500kV NĐ Quảng Trạch - Vũng Áng và SPP 500kV TTĐL Quảng Trạch	TKKT-TDT/BVTC
2	Đường dây 500kV Đốc Sỏi - Pleiku 2	TKKT-TDT/BVTC
3	Lắp máy biến áp thứ 2 Trạm biến áp 500kV Mỹ Tho	TKKT-TDT
4	Đường dây 220kV Kiên Bình - Phú Quốc	TKKT
5	Nâng công suất TBA 220kV Dung Quất	TKBVTC-DT
6	TBA 110kV Thủ Thừa và ĐD ĐN	TKBVTC-DT
7	ĐD 500/220kV Nho Quan-Phủ Lý-Thường Tín	Thẩm tra TKKT-TDT
8	ĐD 500kV Quảng Trạch-Đốc Sỏi	Thẩm tra TKKT-TDT
9	TBA 220kV KrôngAna	BCNCKT/TKKT-TDT
10	Nâng công suất TBA 500kV Tân Định	TKKT
11	ĐD 220kV Hòa Bình-Hà Đông	TKKT
12	Lắp đặt thiết bị hạn chế dòng ngắn mạch khu vực miền Nam.	TKBVTC-DT



## CÔNG TÁC KHẢO SÁT THIẾT KẾ VÀ TƯ VẤN QUẢN LÝ DỰ ÁN (tiếp theo)

### 4 LĨNH VỰC KHẢO SÁT

KHẢO SÁT ĐỊA HÌNH VỚI CÔNG NGHỆ BAY CHỤP ẢNH HÀNG KHÔNG: ĐỂ CHỦ ĐỘNG TRONG VIỆC CUNG CẤP SỐ LIỆU ĐẦU VÀO CHO CÔNG TÁC THIẾT KẾ 3D THEO QUY ĐỊNH CỦA EVN TRONG KHẢO SÁT THIẾT KẾ LƯỚI ĐIỆN TỪ CẤP ĐIỆN ÁP 220KV TRỞ LÊN, CÔNG TY ĐÃ ĐẦU TƯ KHAI THÁC CÔNG NGHỆ BAY CHỤP ẢNH HÀNG KHÔNG NHẪM ĐÁP ỨNG YÊU CẦU THIẾT KẾ 3D CỦA CÁC DỰ ÁN LƯỚI ĐIỆN CŨNG NHƯ MỞ RỘNG THỊ TRƯỜNG TRONG TƯƠNG LAI



Khảo sát không ảnh đường dây 220kV

- ▶ Hoàn thành vượt kế hoạch kinh doanh năm 2018 do Công ty giao
- ▶ Khảo sát các dự án thủy điện, năng lượng tái tạo: thường có khối lượng và giá trị thực hiện thấp, một số dự án nổi bật đã hoàn thành trong năm 2018 như: Mở rộng lưu vực bổ sung nước cho CTTL-TĐ Quảng Trị và vùng hạ du, Thủy điện Trị An Mở Rộng, Quan trắc biến dạng, đo vẽ hồ móng với khối lượng và giá trị rất nhỏ: Mở rộng Nhà máy thủy điện Đa Nhim, Thác Mơ, Hối Xuân, Đồng Nai 3&4, một số dự án về điện mặt trời, điện gió.
- ▶ Khảo sát các dự án Nhiệt Điện: Vĩnh Tân 4 Mở rộng: Công tác khảo sát chính đã kết thúc. Tuy nhiên, khảo sát địa chất gián đoạn, không liên tục kéo dài từ 2015 đến nay, với khối lượng nhỏ lẻ: chỉ 2-3 hố khoan hoặc vài thí nghiệm hiện trường do đó PECC2 đã tổ chức để kết hợp với công tác quan trắc biến dạng các dự án NMNĐ Vĩnh Tân 1, cầu cảng Vĩnh Tân 1, bãi xỉ Vĩnh Tân 1, cầu cảng Vĩnh Tân 4 để tối ưu hóa chi phí; Dự án Dung Quất I, II, III: khối lượng khảo sát không lớn, tiến độ yêu cầu rất gấp đã hoàn thiện các báo cáo trong năm 2018.





- ▶ Khảo sát các dự án Lưới điện: Đang là các dự án chiếm tỷ trọng lớn trong giá trị sản lượng, doanh thu khảo sát cho năm 2018 và các năm sau đó, tuy nhiên ngoài rủi ro về pháp lý lớn (khi công tác khảo sát đã và đang thực hiện nhưng công tác đấu thầu và ký kết hợp đồng vẫn chưa thực hiện), các rủi ro về thi công cũng rất lớn phải khảo sát lại do chỉnh tuyến, khối lượng khảo sát thực tế nhỏ hơn rất nhiều so với khối lượng thiết kế, Một số dự án trọng điểm đang thực hiện:
  - » Giai đoạn TKKT cho Đường dây 500kV Quảng Trạch - Vũng Áng và SPP Quảng Trạch; ĐD 500kV Đốc Sỏi - Pleiku 2: công tác KS gặp nhiều rủi ro do khu vực dự án nằm dọc theo vùng núi cao, sườn dốc nên khối lượng thực hiện thực tế chỉ đạt 25-30% khối lượng dự kiến trong HĐ dẫn đến giảm giá trị doanh thu cho phần công việc.
  - » Đường dây 220kV Kiên Bình - Phú Quốc: Khảo sát địa hình phải làm lại nhiều lần do tuyến bị điều chỉnh, công tác khảo sát gặp rủi ro và phụ thuộc thời tiết biển rất nhiều tuy nhiên đã cố gắng hoàn thành khảo sát TKKT trong quý 2/2018.



Thi công xây dựng tại dự án ĐMT TTĐL Vĩnh Tân





## HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

### 1 LĨNH VỰC KINH DOANH EPC

Nhằm thực hiện tốt công tác triển khai dự án và kế hoạch doanh thu được giao năm 2018, PECC2 đã xây dựng và ban hành 09 quy trình thống kê kiểm soát quá trình thực hiện dự án, bao gồm: Quy trình Kiểm soát kế hoạch mua sắm, quy trình Kiểm soát tiến độ giao hàng và quy trình Kiểm soát tiến độ nghiệm thu với chủ đầu tư.

- ▶ Đảm bảo tiến độ thực hiện 2 dự án nhiệt điện trọng điểm là Vĩnh Tân 4 và Vĩnh Tân 4 Mở rộng.
- ▶ Để mở rộng thị trường, PECC2 đã chủ động đàm phán với các công ty dự án có góp vốn để thực hiện hợp đồng EPC cho dự án năng lượng tái tạo qua đó tạo được sự tin nhiệm của các CĐT, đến nay các dự án đã được triển khai theo tiến độ yêu cầu.
- ▶ Thực hiện thu xếp vốn đầu tư cho các dự án đang tiến hành triển khai thu xếp vốn trực tiếp bao gồm: Điện mặt trời Sơn Mỹ 3.1; Điện gió Tân Thuận; ĐMT Ninh Phước, Nhiệt điện An Khánh Bắc Giang (hỗ trợ chủ đầu tư An Khánh Bắc Giang) và dự án PECC2 Tower.
- ▶ Bên cạnh đó, thực hiện công tác thu xếp với các Ngân hàng để mở/cấp hạn mức các loại bảo lãnh/ LC theo nhu cầu của từng dự án nêu trên.
- ▶ Trong năm 2018, đã tham gia đấu thầu thành công các dự án: Thiết kế, mua sắm và xây dựng sân phân phối, đường dây và trạm biến áp 220kV Ninh Thuận; EPC công trình "Trạm Biến Áp 220kV Dầu Tiếng và đường dây 220kV đấu nối"; NMD Mặt Trời Vĩnh Tân 2.
- ▶ Thực hiện chỉ định thầu EPC các dự án: Dự án Nhà máy Điện mặt trời Ninh Phước 6.1 công suất 8.3MWp; Dự án Nhà máy Điện mặt trời Ninh Phước 6.2 công suất 50MWp; Dự án Nhà máy Điện mặt trời Sơn Mỹ 3.1, công suất 50MWp.
- ▶ Đồng thời, đang triển khai dự thầu EPC với 09 dự án nguồn và lưới điện trọng điểm khác.



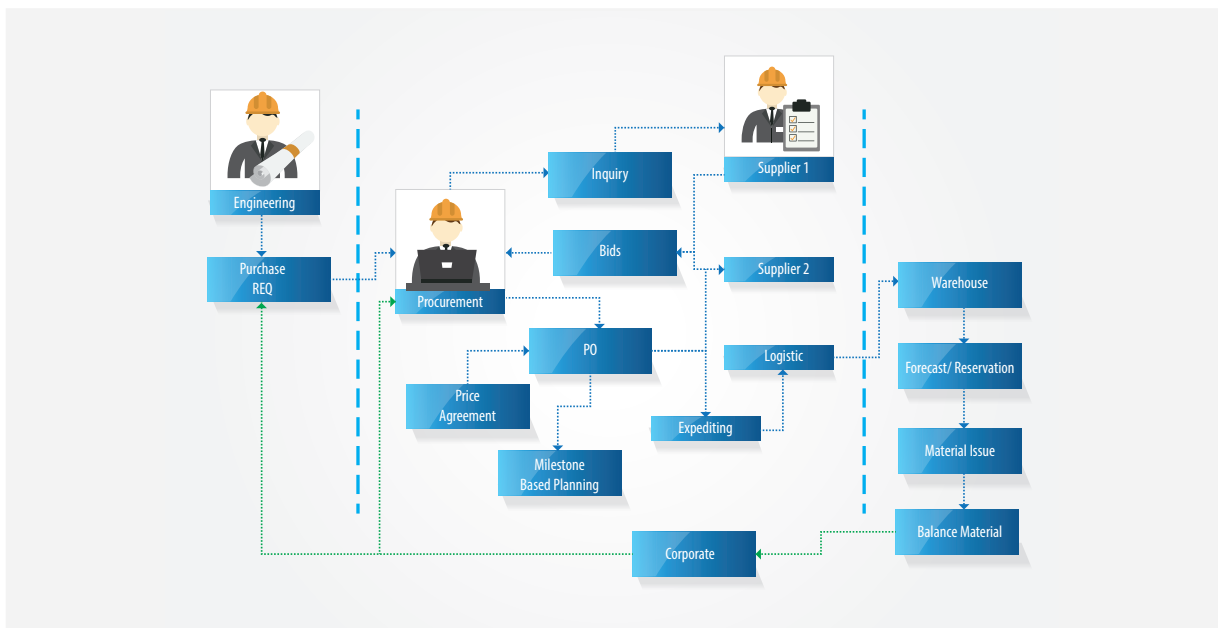
NM Điện mặt trời Sơn Mỹ 3.1 đang thi công





Dự án Nhiệt điện Vinh Tân 4 và Vinh Tân 4 Mở rộng

ĐỂ THỰC HIỆN ĐƯỢC THÀNH CÔNG DỰ ÁN EPC, CÔNG TY ĐÃ XÂY DỰNG QUY TRÌNH TỔ CHỨC LỰA CHỌN VÀ ĐẤU THẦU MUA SẴM THIẾT BỊ/ PHỤ KIỆN ĐẢM BẢO CHẤT LƯỢNG VÀ TIẾN ĐỘ GIAO HÀNG PHÙ HỢP VỚI TIẾN ĐỘ CHUNG CỦA DỰ ÁN GÓP PHẦN TỐI ƯU HÓA LỢI NHUẬN VÀ HẠN CHẾ CÁC RỦI RO:





## HOẠT ĐỘNG KINH DOANH (tiếp theo)

### 2 LĨNH VỰC GIA CÔNG CƠ KHÍ/XÂY LẮP



Hệ thống lọc bụi tĩnh điện ESP tại NM Nhiệt điện Vĩnh Tân 4

Đảm bảo cung cấp đáp ứng tiến độ các dự án của PECC2, đồng thời duy trì hoạt động kinh doanh cho nhóm khách hàng truyền thống lâu năm.

- ▶ Năm 2018, PECC2 đã hoàn thiện các dây chuyền máy móc thiết bị phần nào đáp ứng sản xuất. Tuy nhiên, với khối lượng công việc lớn, tiến độ gấp nên PECC2 chỉ đầu tư vào dây chuyền sản xuất đòi hỏi yêu cầu kỹ thuật và năng suất cao mang lại hiệu quả trong SXKD. Đối với các sản phẩm thông thường có mức độ cạnh tranh khốc liệt PECC2 chỉ thực hiện theo năng lực và dây chuyền sản xuất hiện có hoặc chuyển một phần sang thuê đơn vị khác thực hiện những vẫn kiểm soát theo quy trình của PECC2 để sản phẩm đảm bảo chất lượng và uy tín thương hiệu.
- ▶ Hoàn thành vượt kế hoạch kinh doanh năm 2018 do Công ty giao.
- ▶ Về An toàn lao động trong sản xuất được giữ vững. NLĐ đều ý thức rõ ràng và sâu sắc là an toàn lao động trong sản xuất trước hết là đảm bảo cho chính mình, gia đình mình và đơn vị. Các hành động vi phạm các quy định về an toàn lao động đều được nhắc nhở và khắc phục ngay trước khi tiếp tục sản xuất, hình thành ý thức tự giác chấp hành các quy định về bảo hộ lao động, chủ động phòng ngừa tai nạn lao động trong sản xuất.
- ▶ Công ty đánh giá việc mở rộng sản xuất của XNCD là tất yếu để đáp ứng yêu cầu về sản xuất chế tạo thiết bị do đó sẽ phải lập đề án để chuyển XNCD đến khu công nghiệp phù hợp trong thời gian tới.





Sản xuất tại xưởng XNCD



Sản xuất tại xưởng XNCD



**HOẠT ĐỘNG KINH DOANH (tiếp theo)**

**3 LĨNH VỰC  
DỰ ÁN NƯỚC NGOÀI**

Sau khi Văn phòng nước ngoài đi vào hoạt động, PECC2 đã có nhiều cơ hội tiếp cận với các CĐT và khách hàng đặc biệt và khu vực Đông Nam Á. Công ty đã tham dự thầu tổng cộng 8 dự án trong đó có 5 dự án tại Myanmar và 03 dự án tại Lào; ký kết được 02 Hợp đồng. Đến nay tiến độ các dự án đều được thực hiện đáp ứng yêu cầu và được Chủ đầu tư đánh giá cao về chất lượng và tính đáp ứng linh hoạt.

**4 LĨNH VỰC  
QUẢN LÝ VẬN HÀNH NMD**

Cùng với việc đảm nhiệm vai trò Tổng thầu EPC các dự án Điện mặt trời, PECC2 đang đẩy mạnh phát triển lĩnh vực quản lý vận hành nhà máy điện với sự chuẩn bị kỹ lưỡng về con người và công nghệ. Đây là một hướng đi mới nhiều tiềm năng, phát huy được thế mạnh của PECC2 - Tư vấn hàng đầu Việt Nam trong lĩnh vực năng lượng. PECC2 định hướng sẽ là một trong những doanh nghiệp dẫn đầu trong lĩnh vực cung cấp dịch vụ Quản lý vận hành các nhà máy điện năng lượng tái tạo và hướng tới vận hành các nhà máy nhiệt điện và thủy điện trong tương lai. Để nâng cao hiệu quả và tối ưu hóa chi phí trong công tác vận hành các NMD mà PECC2 đảm nhận công tác vận hành, PECC2 đang xây dựng Trung tâm điều khiển từ xa tại Tp. HCM để giám sát và điều khiển từ xa các NMD này.



*Ký với Bộ Năng lượng và Mỏ Lào dự án Đường dây Đẩu nối Việt - Lào*

Ngoài việc đã tiếp quản và đang vận hành hiệu quả Nhà máy ĐMT tại Trung tâm Điện lực Vĩnh Tân, PECC2 đã ký Hợp đồng Cung cấp dịch vụ Quản lý vận hành cho 3 Nhà máy ĐMT sắp đi vào hoạt động: Ninh Phước 6.1, Ninh Phước 6.2 và Sơn Mỹ 3.1.

Với lợi thế là Tổng thầu EPC cùng bề dày kinh nghiệm, tác phong làm việc chuyên nghiệp và văn hóa doanh nghiệp định hướng khách hàng cùng với lực lượng vận hành viên hiện nay, PECC2 đảm bảo vận hành nhà máy theo đúng quy trình, quy định của nhà chế tạo, tuân thủ lệnh điều độ của Trung tâm điều độ Hệ thống điện quốc gia, xử lý và phối hợp xử lý các sự cố bất thường của thiết bị để đảm bảo nhà máy vận hành an toàn, tin cậy, liên tục, đồng thời, thay mặt Chủ đầu tư khi có yêu cầu để giải quyết các công việc liên quan đến quản lý vận hành với các cơ quan có liên quan.



*Quản lý vận hành tại Nhà máy điện Mặt trời TTĐL Vĩnh Tân*



*Lễ ký kết HĐ PMO giữa PECC2 - NITSA*



## TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

### Tình hình tài sản



### TỔNG TÀI SẢN VÀ NGUỒN VỐN NĂM 2018

# 2.193

TỶ VNĐ

↗ 40 % SO VỚI NĂM 2017

Trong năm 2018, tổng Tài sản và Nguồn vốn của PECC2 tăng từ 1.561 đồng năm 2017 lên 2.193 tỷ đồng năm 2018 và tăng 40% so với năm 2017.

Trong đó, Tài sản ngắn hạn 1.843 tỉ chiếm tỷ trọng 84,08% tổng Tài sản, bao gồm: khoản phải thu ngắn hạn 679 tỉ (31%), tiền các khoản tương đương tiền 210,7 tỉ (9,6%), đầu tư tài chính ngắn hạn 833,4 tỉ đồng (38,02%), hàng tồn kho và tài sản ngắn hạn khác 119,983 tỉ (5,4%).

### Tình hình nợ phải trả

Theo cơ cấu Tổng nguồn vốn năm 2018, Nợ phải trả 1,493 tỷ đồng chiếm 68,11% Tổng nguồn vốn, trong đó chủ yếu là nợ ngắn hạn 1.132,7 tỷ đồng (chiếm 51,64%), nợ dài hạn 361 tỷ đồng (chiếm 16,5%).

Chi tiết Vốn chủ sở hữu của PECC2 tại ngày 31 tháng 12 năm 2018 là 699.033.328.649 đồng, trong đó một số chỉ tiêu chính như sau:

	VNĐ
Chỉ tiêu	2018
Vốn đầu tư của chủ sở hữu	123.131.590.000
Thặng dư vốn cổ phần	4.922.641.050
Vốn khác của chủ sở hữu	12.641.457.169
Quỹ đầu tư phát triển	142.220.172.460
Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	416.061.104.373

So với Vốn chủ sở hữu của PECC2 tại ngày 31/12/2017 là 501.661.009.605 đồng, năm 2018 đã tăng 197.372.319.044 đồng, tương ứng tăng 39,3%.





## NHỮNG CẢI TIẾN VỀ CƠ CẤU TỔ CHỨC, CHÍNH SÁCH, QUẢN LÝ

### Về công tác hành chính

- ▶ Tiếp tục tổ chức triển khai chấn chỉnh việc quản lý, thực hiện kỷ luật lao động tại các đơn vị, với tinh thần nêu cao ý thức tự giác, trách nhiệm cá nhân, nhất là trách nhiệm của trưởng đơn vị trong việc thực hiện các quy định, quy trình, nội quy lao động.
- ▶ Tích cực thực hiện các hoạt động chăm sóc sức khỏe (tư vấn, phát thuốc, thăm hỏi...) và cải thiện môi trường làm việc, tổ chức khám sức khỏe định kỳ năm 2018 và triển khai, thực hiện đầy đủ các thủ tục bảo hiểm, bồi thường,... đảm bảo quyền lợi y tế của NLĐ. Phối hợp triển khai dịch vụ mua bảo hiểm sức khỏe Bảo Việt cho toàn thể NLĐ trong Công ty.
- ▶ Thực hiện hiệu quả chương trình E-Office kết nối nhận/chuyển công văn đến/đi từ EVN tới Công ty thông suốt, nhanh chóng.
- ▶ Thực hiện sử dụng chữ ký số cho Văn thư đối với các văn bản gửi EVN từ tháng 11/2018. Triển khai nghiên cứu, đề xuất các giải pháp ứng dụng chữ ký số phù hợp với tình hình của Công ty và thực hiện báo cáo EVN đối với các báo cáo chuyên ngành qua giao thức EVN Portal.

- ▶ Tiếp tục cải thiện và phát huy hiệu quả Hệ thống nhận diện thương hiệu EVNPECC2. Các bộ nhận diện sự kiện, quà lưu niệm, ấn phẩm, thiết kế đồ họa, mỹ quan công sở, vật dụng, đồng phục bảo hộ, ... của Công ty tiếp tục được đảm bảo nhận diện thống nhất, thẩm mỹ, chất lượng và tiện dụng;
- ▶ Hệ thống phim tư liệu, hình ảnh liên tục được cập nhật, sắp xếp và lưu giữ có hệ thống, linh hoạt phục vụ đặc lực cho các hoạt động PR, marketing của Công ty, cung cấp cho Tập đoàn và các đối tác.

### Về tổ chức nhân sự

- ▶ Năm 2018, Công ty đã tuyển dụng 81 NLĐ bổ sung kịp thời cho các đơn vị. Giải quyết cho 114 NLĐ nghỉ việc (thôi việc: 104 người, hưu trí: 13 người). Tổng số lao động toàn Công ty tính đến 31/12/2018 là 753 người trong đó có chuyên gia nước ngoài đang làm việc tại Trung tâm Nhiệt điện và XNCD.



Đào tạo Văn hóa Doanh nghiệp - Kỹ năng quản lý thời gian







Hội nghị Quản lý Chất lượng Tư Vấn 2018

- ▶ Thành lập Trung tâm Nghiên cứu và phát triển (R&D) trực thuộc PECC2 để thực hiện các nhiệm vụ nghiên cứu để án chiến lược phát triển, nghiên cứu hệ thống BIM trong đầu tư xây dựng và quản lý vận hành lưới truyền tải; nghiên cứu lắp đặt thử nghiệm hệ thống BESS hỗ trợ lưới điện truyền tải... v.v.. và một số nhiệm vụ đặc thù khác do giao;
- ▶ Thành lập Phòng QLVH để thực hiện công tác quản lý và vận hành các nhà máy điện do Công ty tham gia đầu tư xây dựng;
- ▶ Rà soát sắp xếp lại cơ cấu tổ chức các đơn vị trong Công ty: Sắp xếp cơ cấu tổ chức và nhân sự của XNKS; Thành lập phòng Kế hoạch tổng hợp trực thuộc Ban EPC; Đổi tên phòng Thiết kế 3D & HTĐ thành phòng Thiết kế 3D trực thuộc TLĐ.
- ▶ Xây dựng Đề án phát triển PECC2 giai đoạn 2018-2025, tầm nhìn 2030 và đã được HĐQT EVN phê duyệt.
- ▶ Hoàn thiện cơ chế, ban hành các hướng dẫn và triển khai vận hành Hệ thống BSC-KPI.
- ▶ Hoàn thành và được EVN phê duyệt đề án Phát triển PECC2 giai đoạn 2018-2025, tầm nhìn 2030;
- ▶ Thực hiện công tác nhận xét đánh giá cán bộ năm

2018 (Người đại diện phần vốn EVN tại PECC2) và gửi hồ sơ tài liệu cho EVN theo đúng quy định;

- ▶ Thực hiện các thủ tục bổ nhiệm lại cán bộ hết thời hạn và đủ điều kiện trong năm 2018;
- ▶ Thực hiện các thủ tục để bổ nhiệm nhân sự đảm nhận các chức vụ:
  - » Khối Quản lý: Phó phòng CNTT, Đầu tư, QLVH;
  - » TT R&D: Giám đốc, Trưởng phòng chức năng;
  - » Ban EPC: Phó Giám đốc, Trưởng các phòng chức năng;
  - » TND: Phó Giám đốc, Trưởng phòng và phó phòng Thiết kế EPC;
  - » TLĐ: Trưởng phòng Đường dây, Trưởng phòng và Phó phòng Thiết kế 3D;
  - » XNCD: Trưởng phòng TCKT.
- ▶ Lập Quy hoạch cán bộ giai đoạn 2017-2020 và 2021-2025;



Hội nghị Nghiên cứu Khoa học

## **NHỮNG CẢI TIẾN VỀ** **CƠ CẤU TỔ CHỨC, CHÍNH SÁCH, QUẢN LÝ (tiếp theo)**

### **Về công tác đào tạo**

- ▶ Năm 2018, với chủ đề “Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực”, Công ty đã phê duyệt 79 Chương trình đào tạo với chi phí Kế hoạch là 3.985.850.000 đồng, tuy nhiên trong quá trình thực hiện số lượng các chương trình đào tạo đã tăng lên 129 chương trình.
- ▶ Trong năm đã tổ chức được 103 chương trình (80%) với 2.539 lượt người lao động tham dự và tổng chi phí cho công tác đào tạo năm 2018 là thực hiện là 1.999.420.210 đồng. Các đối tượng được đề xuất tham gia chương trình đào tạo bận công tác nên chưa sắp xếp được thời gian tham dự và chưa tìm được đơn vị tổ chức Chương trình phù hợp dẫn đến việc 26 Chương trình chưa được tổ chức.

### **Về công tác tài chính kế toán**

- ▶ Giao Kế hoạch tài chính năm 2018 cho Chi nhánh XNKS, XNCD và các đơn vị khoán.
- ▶ Hoàn thành báo cáo tài chính 2017 sau kiểm toán, quyết toán thuế TNDN và TNCN năm 2017, công bố thông tin đúng theo quy định của UBCKNN và Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội.
- ▶ Chi cổ tức năm 2018 bằng tiền mặt và cổ phiếu cho các cổ đông theo đúng tiến độ quy định hiện hành của UBCKNN đối với các cổ đông.
- ▶ Cân đối tài chính, dòng tiền đảm bảo hiệu quả tối ưu đối với hoạt động tài chính nhưng vẫn đáp ứng cho sản xuất kinh doanh.

### **Về công tác kế hoạch**

- ▶ Năm 2018, bộ phận kế hoạch đã soạn thảo và trình ban hành hành Qui trình phối hợp chào giá và dự thầu đảm bảo công tác đấu thầu được phối hợp tốt giữa các đơn vị cũng tính bảo mật cao tạo được sự thành công trong công tác đấu thầu tư vấn có giá trị lớn đặc biệt là các dự án nhiệt điện như: Dung Quất I, Dung Quất III, Sơn Mỹ II với giá trị trúng thầu gần 100 tỷ đồng. Đối với lĩnh vực thủy điện và NLTT cũng đạt được kết quả tốt tại các gói thầu: TVGS đường ống tro bay NMD Duyên Hải, lập quy trình vận hành hồ chứa thủy điện Trung Sơn, giám sát nhà máy điện MT Thuận Minh 2, BCNCKT dự án nâng công suất MBA 220/110kV Nhà máy thủy điện Trị An... với tổng

giá trị trúng thầu khoảng 15 tỷ đồng. Lĩnh vực Lưới điện tham gia đấu thầu thành công trên 150 dự án và ký kết HĐ với giá trị hơn 120 tỷ.

- ▶ Năm 2018, mặc dù nguồn doanh thu ngày càng đa dạng bao gồm cả khách hàng ngoài và các dự án công ty góp vốn nhưng nhờ đưa vào vận hành chương trình xác nhận doanh thu trên hệ thống web nội bộ do đó công tác xác nhận DT cho các đơn vị được đảm bảo chính xác, kịp thời và giúp truy xuất BC theo yêu cầu mặc
- ▶ Công tác mua sắm đã thực hiện theo quy chế đấu thầu, nên ngoài các thủ tục mua sắm thông thường đang thực hiện, cần phải xử lý thêm các thủ tục đấu thầu, dẫn đến hồ sơ mua sắm rất nhiều bước, nhiều khâu, nhiều bộ phận tuy nhiên các đơn vị cũng đã từng bước năm được qui trình để xử lý các tình huống trong đấu thầu để đạt được kết quả tương đối tốt.

### **Về công tác nghiên cứu khoa học và quản lý chất lượng:**

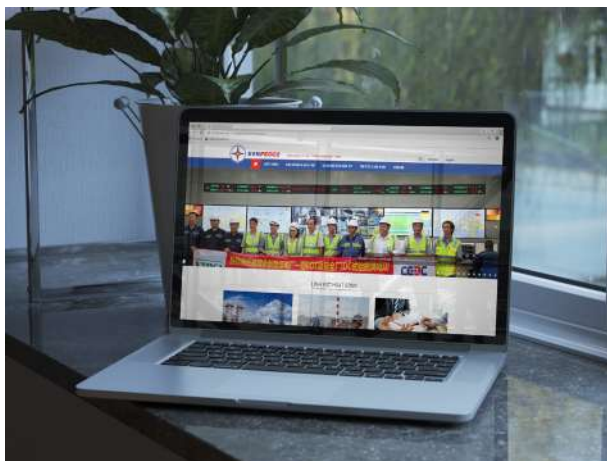
- ▶ Năm 2018 là năm PECC2 thực hiện chủ đề “Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực”, PECC2 đã thực hiện nhiều công việc để triển khai chủ đề của năm, như sau:
- ▶ Biên soạn, hoàn thành và được phê duyệt thiết kế chuẩn nhà máy nhiệt điện. Hoàn thành và được ban hành suất vốn đầu tư nhà máy nhiệt điện than.
- ▶ Các ứng dụng phần mềm như Intergraph, Primavera, ESM, thiết kế 3D được triển khai áp dụng chủ đạo trong các dự án chính. Các phần mềm đã được nâng cấp bao gồm Midas Gen Full, GT master/Steam Master/Peace, Tekla Structures (Steel Detailing). Khai thác nhiều phần mềm mới như: WinFarm, Pvsyst, Meteonorm qua đó ứng dụng cho công tác quy hoạch và phát triển các dự án năng lượng tái tạo
- ▶ Báo cáo tham luận hội nghị Commissioning (12/12/2018) - Về vai trò cũng như nhiệm vụ của tư vấn trong công tác commissioning
- ▶ Nghiên cứu hệ thống tích trữ năng lượng ESS 20÷30MWh dự kiến kết hợp với NMD mặt trời Sơn Mỹ 3.1 (PECC2);



- Nghiên cứu hệ thống tích trữ năng lượng BESS cho EVNNPT;
- Nghiên cứu phương án giá điện cho NMTĐ tích năng Bắc Ái - Ninh Thuận (CDT: Trung Nam);
- Nghiên cứu, lập phương án Trung tâm điều khiển xa (OCC) các nhà máy điện (mặt trời, gió...) mà Công ty đầu tư và vận hành;
- Phối hợp với Phòng Đầu tư lập Mô hình quản lý vận hành và công tác chuẩn bị sản xuất các NMTĐ gió, điện mặt trời;
- Đã xây dựng mới, hiệu chỉnh các Quy trình, Quy định ISO đáp ứng các yêu cầu của Tiêu chuẩn ISO 9001:2015 và phù hợp với các lĩnh vực Quản lý chất lượng, Quản lý môi trường của Công ty;
- Đã tổ chức xây dựng chuyển đổi Hệ thống Quản lý chất lượng ISO 9001: 2008 và Hệ thống Quản lý Môi trường ISO 14001:2004 sang Hệ thống Quản lý chất lượng ISO 9001:2015 và Hệ thống Quản lý môi trường ISO 14001:2015. Quacert đã đánh giá cấp chứng nhận cho Hệ thống Quản lý chất lượng ISO 9001:2015 ngày 30/11/2018 và hệ thống Quản lý môi trường ISO 14001:2015 sẽ được đánh giá lần 02 vào ngày 20, 21/12/2018 và cấp giấy chứng nhận trong tháng 01/2019.

### Về hệ thống CNTT

- Đảm bảo tốt vận hành hệ thống mạng máy tính và các chương trình quản lý, như: mạng nội bộ, internet, megawan, vpn, email, video conference, camera, ... vận hành các phần mềm quản lý và hỗ trợ người dùng; Hoàn thành việc chuyển hệ thống CNTT sang văn phòng mới (Tòa nhà báo SGGP);



- Về phần mềm quản lý: tiếp tục nâng cấp các phần mềm hiện có, bắt đầu triển khai ứng dụng QR Code, chữ ký số;
- Về hạ tầng CNTT: kịp thời trang bị thiết bị tin học cho các đơn vị; Trang bị hệ thống lưu trữ và sao lưu dữ liệu (cuối năm 2018);
- Các phần mềm chuyên ngành: PSS/E; EMTP-RV; Primtech 3D (duy trì gói nâng cấp và hỗ trợ); Capuff; Aermod; Integraph Smart3D; dự toán G8.

### Công tác An toàn VSLĐ, PCCC và phòng chống bão lụt

- Đã phối hợp với hai Chi nhánh, tổ chức tốt tuần lễ Quốc gia về AT-VSLĐ. Trong năm 2018, không để xảy ra sự cố cháy nổ nào;
- Tổ chức tập huấn nghiệp vụ PCCC cho 73 thành viên đội PCCC cơ sở và huấn luyện nghiệp vụ ATVSLĐ cho 120 cán bộ và NLĐ làm công việc có yêu cầu nghiêm ngặt về ATVSLĐ (kỹ sư giám sát);
- Thực hiện kiểm tra định kỳ công tác AT-VSLĐ theo kế hoạch tại Công ty và hai Chi nhánh;
- Phối hợp cùng Công an PCCC thực hiện tốt công tác PCCN: kiểm tra các thiết bị PCCC, kiểm tra hệ thống điện khi có sự cố hoặc cúp điện, xử lý kịp thời các sự cố cháy nổ;
- Phối hợp cùng với Công an PCCC quận 1 và quận 3 triển khai lập lại phương án chữa cháy & cứu nạn – cứu hộ theo Thông tư 66/TT-BCA của Công an PCCC TP. HCM

Huấn luyện Phòng cháy Chữa cháy





### KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN

TẬP TRUNG VÀO GIÁ TRỊ CHO KHÁCH HÀNG, HƯỚNG ĐẾN HOẠT ĐỘNG HIỆU QUẢ TRÊN CƠ SỞ PHÁT HUY NĂNG LỰC CỐT LÕI.

KHAI THÁC CƠ HỘI (NẮM XU HƯỚNG PHÁT TRIỂN CỦA NGÀNH, QUẢN TRỊ RỦI RO VÀ NHỮNG THÁCH THỨC TRONG PHÁT TRIỂN).



### Chủ đề Năm 2019 của PECC2:

**'NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG CÔNG TÁC TƯ VẤN VÀ HIỆU QUẢ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ'**



## NHIỆM VỤ KẾ HOẠCH NĂM 2019

	<b>1</b>	Hoàn thành tốt các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh
	<b>2</b>	Cùng với các thành viên khác của tổ hợp nhà thầu phần đấu đáp ứng tiến độ phát điện Nhà máy Nhiệt điện Vĩnh Tân 4 Mở rộng trong năm 2019
	<b>3</b>	Tập trung công tác cải cách hành chính, giảm thiểu được 20% thủ tục hành chính hiện nay thông qua ứng dụng công nghệ thông tin
	<b>4</b>	Quản lý và sử dụng hiệu quả các chương trình, phần mềm đã đầu tư đảm bảo tăng năng xuất lao động; giảm sai sót tạo sự tin tưởng của khách hàng và ấn tượng về sản phẩm
	<b>5</b>	Đẩy nhanh tiến độ thi công các dự án điện mặt trời Sơn Mỹ 3.1 và Ninh Phước 6.1 và 6.2 đảm bảo đóng điện tháng 06/2019; khởi công dự án điện gió Tân Thuận
	<b>6</b>	Đẩy mạnh công tác đầu tư xây dựng, đảm bảo khởi công xây dựng văn phòng PECC2
	<b>7</b>	Triển khai có hiệu quả công tác đánh giá hiệu quả công việc bằng phần mềm BSC - KPIs
	<b>8</b>	Kiểm toàn mô hình quản trị và lập phương án chuyển đổi mô hình quản trị giai đoạn 2020-2025 và định hướng 2030





# KẾ HOẠCH THỰC HIỆN NĂM 2019

TIẾP TỤC PHÁT HUY CÁC KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH ĐẠT ĐƯỢC TRONG NHỮNG NĂM QUA, KẾ HOẠCH NĂM 2019 CỦA PECC2 NHƯ SAU:





TỔNG DOANH THU

**1.959** TỶ VNĐ

↗ 104% SO VỚI NĂM 2018



LỢI NHUẬN SAU THUẾ

**225,6** TỶ VNĐ



CỔ TỨC

KHÔNG < **25%**





### **ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ CÁC MẶT HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY**

Trong năm qua, HĐQT Công ty đã thực hiện tốt chức năng giám sát để đảm bảo kết quả đạt được từ công tác điều hành của Ban điều hành theo đúng mục tiêu, định hướng và kế hoạch đã đề ra. Năm 2018, Công ty đã hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu trong kế hoạch SXKD đã được ĐHĐCĐ giao

### **ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC CÔNG TY**

Hội đồng Quản trị đánh giá cao nỗ lực của Tổng Giám đốc và Ban Điều hành trong quá trình thực hiện nhiệm vụ SXKD. Năm 2018 là năm có nhiều khó khăn nhưng với năng lực quản lý, chuyên môn tốt, quyết tâm cao Ban điều hành Công ty đã tăng cường kỷ cương, chỉ đạo quyết liệt có trọng tâm, bám sát nhiệm vụ chính là thực hiện nhiệm vụ SXKD theo các chỉ tiêu mà ĐHĐCĐ đã giao,

Ban Điều hành Công ty đã tổ chức triển khai và điều hành các hoạt động SXKD của Công ty theo đúng các chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn được quy định trong Điều lệ Công ty, tuân thủ Nghị quyết của ĐHĐCĐ, các Nghị quyết và quyết định của HĐQT.

Trong quá trình chỉ đạo các mặt hoạt động của Công ty, HĐQT thường xuyên duy trì giám sát đối với Ban điều hành thông qua kiểm điểm việc thực hiện các Nghị quyết, quyết định của HĐQT và của ĐHĐCĐ.

Chỉ đạo, giám sát đảm bảo tiến độ và chất lượng thi công các công trình do Công ty đảm nhận theo yêu cầu của Chủ đầu tư.

Ban điều hành đã duy trì tốt lịch trình sinh hoạt hàng tuần, tháng, quý, năm và nội dung các cuộc họp, hội nghị tổng kết, ... đã được cải thiện theo chiều hướng hiệu quả hơn. Hội đồng quản trị dự họp với Bộ máy điều hành của Công ty để kiểm điểm kết quả thực hiện SXKD hàng quý. Giám sát thông qua việc kiểm tra, kiểm soát của Ban kiểm soát nội bộ Công ty.

Trong năm 2018, Tổng giám đốc và Ban điều hành đã chủ động trong công tác tái cấu trúc mô hình, đổi mới, sắp xếp đội ngũ cán bộ chủ chốt của công ty, thực hiện tốt các chính sách tiền lương, cải thiện điều kiện làm việc, điều kiện ăn ở, sinh hoạt cho người lao động và chế độ phúc lợi cho người lao động.





## CÁC KẾ HOẠCH, ĐỊNH HƯỚNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

### Kế hoạch điều hành SXKD

**HĐQT TIẾP TỤC THỰC HIỆN NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY, TIẾP TỤC CHỈ ĐẠO VÀ PHỐI HỢP VỚI BAN ĐIỀU HÀNH CÔNG TY ĐỂ THỰC HIỆN THÀNH CÔNG KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2019, VỚI CÁC CHỈ TIÊU MÀ ĐHCĐ SẼ THÔNG QUA TRONG KỲ ĐẠI HỘI NÀY.**

Năm 2019, để Tiếp tục phát huy các kết quả sản xuất kinh doanh đạt được trong những năm qua, năm 2019 Công ty xác định mục tiêu chính như sau:

- ▶ Hoàn thành tốt các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh;
- ▶ Cùng với các thành viên khác của tổ hợp nhà thầu phần đấu đáp ứng tiến độ phát điện Nhà máy Nhiệt điện Vĩnh Tân 4 Mở rộng trong năm 2019.
- ▶ Tập trung công tác cải cách hành chính, giảm thiểu được 20% thủ tục hành chính hiện nay thông qua ứng dụng công nghệ thông tin. Rà soát quy chế, qui trình nội bộ để công tác quản trị điều hành hiệu quả giảm chi phí quản lý giúp nâng cao năng lực cạnh tranh và năng suất lao động;
- ▶ Quản lý và sử dụng hiệu quả các chương trình, phần mềm đã đầu tư đảm bảo tăng năng suất lao động; giảm sai sót tạo sự tin tưởng của khách hàng và ấn tượng về sản phẩm;
- ▶ Đẩy nhanh tiến độ thi công dự án điện mặt trời Sơn Mỹ 3.1 đảm bảo đóng điện trước tháng 06/2019;
- ▶ Đẩy mạnh công tác đầu tư xây dựng, đảm bảo khởi công xây dựng văn phòng PECC2;
- ▶ Kiện toàn mô hình quản trị và lập phương án chuyển đổi mô hình quản trị giai đoạn 2020-2025 và định hướng 2030;
- ▶ Chủ đề của Năm 2019 tập trung vào “Nâng cao hiệu quả sản xuất và tối ưu hóa chi phí”.

### Các hoạt động khác

- ▶ HĐQT sẽ tiếp tục chỉ đạo Ban điều hành Công ty nghiên cứu các phương án để đầu tư trụ sở, đầu tư vào các công trình điện, đặc biệt là các Nhà máy Thủy điện, tìm kiếm cơ hội đầu tư thiết bị công nghệ các dự án lưới điện, đầu tư phát triển năng lượng tái tạo mới như điện gió, mặt trời, sinh khối...
- ▶ Chỉ đạo Ban điều hành tiếp tục hoàn thiện bộ máy tổ chức, quy định của Công ty nhằm đáp ứng nhu cầu sản xuất kinh doanh trong giai đoạn mới.
- ▶ Giải quyết và ban hành kịp thời các Quyết định, Nghị quyết để Ban Điều hành Công ty làm cơ sở để điều hành tốt các công tác sản xuất kinh doanh, quản lý. Tổ chức các cuộc họp bất thường để xử lý các phát sinh thuộc thẩm quyền của HĐQT.
- ▶ Quản lý tốt công nợ, tiếp tục giảm chi phí và chống lãng phí trong mọi hoạt động của Công ty.
- ▶ Các nội dung khác trình Đại hội đồng cổ đông.

### Biện pháp thực hiện

- ▶ Duy trì các hoạt động của HĐQT và phối hợp chặt chẽ, nhịp nhàng với Ban Điều hành trong việc quản lý Công ty.
- ▶ Hỗ trợ Ban Điều hành trong công tác điều hành cũng như công tác tìm kiếm công ăn, việc làm.
- ▶ Thường xuyên theo dõi, kiểm tra và nhắc nhở Ban Điều hành trong công tác quản lý, điều hành sản xuất kinh doanh với mục tiêu đạt hiệu quả cao nhất.
- ▶ Tăng cường giám sát, quản lý tại các Chi nhánh để nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh.



# 04

## QUẢN TRỊ CÔNG TY

- 70 Hội đồng Quản trị
- 70 Hoạt động của Hội đồng Quản trị
- 72 Ban Kiểm soát
- 72 Hoạt động của Ban Kiểm soát
- 76 Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng Quản trị, Ban Tổng Giám đốc, Ban Kiểm soát





# KẾ HOẠCH THỰC HIỆN NĂM 2019

Đến đây, chúng ta sẽ có một cái nhìn tổng quát về kế hoạch thực hiện năm 2019 của công ty.



Tỷ suất giảm thiểu an toàn

26%

Chỉ số an toàn

25%

Thu nhập bình quân

< 20



## HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

### Thành viên và cơ cấu của HĐQT

Hội đồng quản trị TV2 gồm 5 thành viên như sau

STT	Họ và Tên	Chức vụ	Số cổ phiếu năm giữ cá nhân (2018)	Tỷ lệ (%)
1	Nguyễn Chơn Hùng	Chủ tịch HĐQT	9.441	0,08
2	Trần Quang Lâm	Thành viên HĐQT	8.694	0,07
3	Nguyễn Trọng Nam	Thành viên HĐQT	4.164	0,03
4	Võ Văn Bình	Thành viên HĐQT	4.443	0,04
5	Trương Khắc Len	Thành viên HĐQT độc lập	22.218	0,18

### Số lượng các cuộc họp của HĐQT

STT	Họ và Tên	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp
1	Ông Nguyễn Chơn Hùng	Chủ tịch HĐQT - TGD	11/10/2013	6	100%
2	Ông Trần Quang Lâm	Thành viên HĐQT	6/9/2016	6	100%
3	Ông Võ Văn Bình	Thành viên HĐQT	28/2/2018	6	100%
4	Ông Nguyễn Trọng Nam	Thành viên HĐQT	26/4/2012	6	100%
5	Ông Trương Khắc Len	Thành viên HĐQT	11/10/2013	6	100%
6	Ông Võ Quang Lâm	Thành viên HĐQT	Miễn nhiệm từ 28/2/2018		

### Đánh giá chung về hoạt động của HĐQT đảm bảo lợi ích của nhà đầu tư

Với nỗ lực không ngừng nâng cao chất lượng hoạt động quản trị công ty để đáp ứng các yêu cầu và quy định của pháp luật Việt Nam, đảm bảo mang lại lợi ích cao nhất và bền vững cho nhà đầu tư, minh bạch thông tin và góp phần nâng cao hiệu quả kinh doanh. Trong năm 2018, HĐQT đã chỉ đạo thực hiện một số nội dung nổi bật như sau:



Tiêu chí	Kết quả đạt được trong năm 2018
Quyền cơ bản của Cổ đông	PECC2 đã thực hiện chi trả đầy đủ cổ tức cho cổ đông căn cứ theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thông qua bao gồm: - Chi trả cổ tức năm 2017 bằng tiền mặt 10% và bằng cổ phiếu 100%; - Chi trả tạm ứng cổ tức năm 2018 bằng cổ phiếu với tỷ lệ 5%.
Quyền tham dự và biểu quyết vào những quyết định liên quan đến những thay đổi quan trọng của công ty	- Tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 ngày 28/02/2018 và đảm bảo quyền lợi và lợi ích tối đa của cổ đông PECC2 - Ngày 28/8/2018, PECC2 đã thực hiện việc lấy ý kiến cổ đông lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua tạm ứng cổ tức năm 2018 bằng cổ phiếu 5% và chuyển sàn niêm yết cổ phiếu của PECC2
Đảm bảo quyền lợi của nhà đầu tư	Chấp hành nghiêm túc các quy định của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội đối với công ty niêm yết, thường xuyên nhắc nhở, đôn đốc việc thực hiện báo cáo và công bố thông tin đúng theo các quy định của Pháp luật hiện hành để đảm bảo tất cả các cổ đông đều có quyền tiếp cận các thông tin đã được công bố.
Nâng cao năng lực quản trị của Công ty	Hoàn thiện hệ thống quản trị công ty, thường xuyên rà soát chỉnh sửa, bổ sung và ban hành các quy chế quản trị nội bộ, các quy trình, quy chế phục vụ công tác quản lý, điều hành của Công ty đảm bảo sự hoạt động hiệu quả thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ và tuân thủ các quy định của pháp luật.
Hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh	HĐQT đã hoàn thành trách nhiệm của người quản lý Công ty thông qua việc chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ kế hoạch đã được ĐHĐCĐ thường niên 2018 hoàn thành vượt kế hoạch đề ra, SXKD có lãi, bảo toàn và phát triển vốn chủ sở hữu, hoàn thành nghĩa vụ tài chính đối với Nhà nước và đảm bảo Công ty hoạt động đúng quy định của pháp luật;

Như vậy, trong năm 2018 HĐQT đã thực hiện tích cực vai trò chức năng quản trị điều hành theo đúng các cam kết với ĐHĐCĐ, PECC2 giữ vững sự ổn định nội bộ, quản trị tốt rủi ro, đoàn kết, tuân thủ nghiêm túc các quy định của pháp luật, tạo được nhiều đột phá và chuyển biến hiệu quả trong công tác quản trị, nâng cao vị thế của Công ty với các kết quả đạt được PECC2 đáp ứng được kỳ vọng của các nhà đầu tư mong muốn nắm giữ cổ phiếu TV2. Cổ đông của PECC2 tiếp tục có sự thống nhất cao trong định hướng quản trị điều hành và phát triển Công ty.

Trong năm 2018, HĐQT Công ty đã ban hành các Nghị quyết sau đây:

STT	Số nghị quyết	Ngày	Nội dung
1	01/2018/NQ-HĐQT	28/2/2018	Về việc thông qua việc triển khai thực hiện phương án phát hành cổ phiếu chi trả cổ tức năm 2017
2	02/2018/NQ-HĐQT	1/3/2018	Nghị quyết HĐQT phiên họp thứ 1/2018
3	03/2018/NQ-HĐQT	2/3/2018	Nghị quyết HĐQT về việc đầu tư
4	04/2018/NQ-HĐQT	30/3/2018	Nghị quyết HĐQT về việc thông qua kết quả phát hành và niêm yết bổ sung cổ phiếu chi trả cổ tức năm 2017





## QUẢN TRỊ CÔNG TY (tiếp theo)

Trong năm 2018, HĐQT Công ty đã ban hành các Nghị quyết sau đây (tiếp theo) :

STT	Số nghị quyết	Ngày	Nội dung
5	05/2018/NQ-HĐQT	16/4/2018	Nghị quyết HĐQT về việc chủ trương đầu tư Dự án Nhà máy Điện mặt trời Trung tâm Điện lực Vĩnh Tân - Giai đoạn 1, tỉnh Bình Thuận
6	06/2018/NQ-HĐQT	29/5/2018	Nghị quyết HĐQT phiên họp thứ 2 năm 2018
7	07/2018/NQ-HĐQT	01/6/2018	Nghị quyết HĐQT thông qua chủ trương tạm ứng cổ tức bằng cổ phiếu và lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản thông qua chuyển sàn giao dịch chứng khoán
8	08/2018/NQ-HĐQT	1/6/2018	Nghị quyết HĐQT thông qua việc triển khai thực hiện phương án phát hành cổ phiếu chi trả tạm ứng cổ tức năm 2018
9	10/2018/NQ-HĐQT	18/6/2018	Nghị quyết về việc ký hợp đồng kiểm toán và thay đổi số lượng con dấu của Công ty
10	11/2018/NQ-HĐQT	28/6/2018	Nghị quyết HĐQT về việc thông qua kế hoạch ghi nhận đăng ký góp vốn thành lập và cử người đại diện ứng cử vào Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Đầu tư Năng lượng tái tạo Cà Mau.
11	12/2018/NQ-HĐQT	31/6/2018	Về việc góp vốn đầu tư và cử Người đại diện quản lý phần vốn (SSC)
12	15/2018/NQ-HĐQT	02/8/2018	Nghị quyết HĐQT phiên họp thứ 3 năm 2018
13	16/2018/NQ-HĐQT	10/8/2018	Về việc điều chỉnh Tổng mức đầu tư thực hiện đầu tư Dự án Thủy điện Thác Bà 2
14	17/2018/NQ-HĐQT	25/8/2018	Nghị quyết HĐQT phiên họp thứ 4 năm 2018
15	18/2018/NQ-HĐQT	25/8/2018	Nghị quyết HĐQT về việc phê duyệt hiệu chỉnh kế hoạch lựa chọn nhà thầu Dự án Nhà máy điện mặt trời Trung tâm điện lực Vĩnh Tân – Giai đoạn 1
16	19/2018/NQ-HĐQT	30/8/2018	Nghị quyết HĐQT về việc thông qua việc triển khai thực hiện phương án phát hành cổ phiếu chi trả tạm ứng cổ tức năm 2018
17	20/2018/NQ-HĐQT	21/9/2018	Nghị quyết HĐQT phiên họp thứ 5 năm 2018
18	22/2018/NQ-HĐQT	01/10/2018	Nghị quyết HĐQT về việc thông qua kết quả phát thành và niêm yết bổ sung cổ phiếu chi trả tạm ứng cổ tức năm 2018
19	23/2018/NQ-HĐQT	12/11/2018	Nghị quyết HĐQT về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn đơn vị tư vấn chuyển niêm yết cổ phiếu TV2 từ HNX sang HOSE
20	24/2018/NQ-HĐQT	13/11/2018	Nghị quyết HĐQT về việc phê duyệt Dự án đầu tư xây dựng công trình Tòa nhà văn phòng TV2
21	25/2018/NQ-HĐQT	12/11/2018	Nghị quyết HĐQT về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu xây dựng Dự án xây dựng công trình Tòa nhà văn phòng TV2
22	26/2018/NQ-HĐQT	12/11/2018	Nghị quyết HĐQT về việc thực hiện hợp đồng dự án Nhà máy điện mặt trời Sơn Mỹ 3.1
23	27/2018/NQ-HĐQT	19/11/2018	Nghị quyết HĐQT về việc thực hiện hợp đồng dự án Nhà máy điện mặt trời Ninh Phước 6.1 & 6.2
24	28/2018/NQ-HĐQT	28/11/2018	Nghị quyết HĐQT về việc thay đổi tỷ lệ biểu quyết của TV2 tại Công ty Cổ phần Năng lượng Tái tạo Sơn Mỹ

Hoạt động của các tiểu ban trong Hội đồng quản trị: Không có



## BAN KIỂM SOÁT

### Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát

STT	Họ và Tên	Chức vụ	Số cổ phiếu nắm giữ cá nhân (2017)	Tỷ lệ (%)
1	Nguyễn Thị Thu Hiền	Trưởng Ban Kiểm soát		
2	Võ Duy Bách	Thành viên BKS		
3	Trần Thị Hòa	Thành viên BKS	13.500	0,11%

### HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT

**H**oạt động của Ban kiểm soát (BKS) tuân thủ chặt chẽ theo Quy chế hoạt động của BKS công ty, điều lệ công ty và theo các quy định của luật doanh nghiệp. Công tác triển khai việc giám sát, kiểm tra kiểm soát trong Công ty được thực hiện theo kế hoạch năm 2018 đã được Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) ủy quyền cho Hội đồng

quản trị (HĐQT) phê duyệt. Hàng quý, BKS đều họp và lấy ý kiến thông qua các vấn đề của Công ty như thông qua các Báo cáo trình Đại hội đồng cổ đông, kế hoạch kiểm tra giám sát, thẩm định Báo cáo tài chính (BCTC) quý/năm, việc thực hiện các quy định, quy trình,... đồng thời đóng góp ý kiến trong công tác quản trị tại Công ty.

Các cuộc họp chính của BKS trong năm 2018 như sau:

STT	Ngày	Nội dung
		Thông qua kế hoạch hoạt động của BKS năm 2018;
1	26/01/2018	Phân công nhiệm vụ các thành viên BKS; Chuẩn bị kế hoạch thực hiện kiểm soát trực tiếp, thẩm định BCTC năm 2017; Thống nhất báo cáo kiểm soát trình ĐHCĐ thường niên năm 2018;
2	12/06/2018	Xem xét, thống nhất lựa chọn Công ty kiểm toán BCTC năm 2018 để trình HĐQT công ty xem xét phê duyệt;
3	27/7/2018	Thẩm định BCTC bán niên năm 2018. Tham gia công tác chuẩn bị tổ chức ĐHCĐ bất thường năm 2018.
4	21/11/2018	Xem xét BCTC Quý 3 năm 2018 và lập kế hoạch thực hiện kiểm soát trực tiếp chi nhánh 2 xí nghiệp vào tháng 12/2018.

**SAU MỖI CUỘC KIỂM SOÁT ĐỀU CÓ BIÊN BẢN LÀM VIỆC CỦA BAN KIỂM SOÁT GHI NHẬN TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY VÀ CÁC Ý KIẾN, KIẾN NGHỊ CỦA BAN KIỂM SOÁT NHẪM ĐẢM BẢO QUYỀN LỢI CỦA CÁC CỔ ĐÔNG VÀ TĂNG CƯỜNG QUẢN TRỊ NỘI BỘ CÔNG TY.**





### HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT

**T**hực hiện chức năng, nhiệm vụ của Ban kiểm soát đã được quy định tại Điều lệ Công ty, tuân thủ theo các quy định của luật doanh nghiệp; Ban kiểm soát đã thực hiện các nhiệm vụ nhằm bảo đảm hoạt động của Công ty phù hợp với Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty, các Quy chế nội bộ và các quy định pháp luật có liên quan. Trong năm 2018, Ban Kiểm soát tập trung thực hiện kiểm soát theo các nội dung chính, bao gồm: Theo dõi, kiểm tra tình hình thực hiện nhiệm

vụ kế hoạch sản xuất kinh doanh (SXKD) của Công ty; Kiểm tra tình hình thực hiện các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông; tình hình hoạt động của Hội đồng quản trị (HĐQT), Ban Tổng giám đốc, các Chi nhánh, các cán bộ quản lý trong việc thực hiện các nhiệm vụ được giao; Thực hiện kiểm soát công tác tài chính kế toán, lập báo cáo thẩm định báo cáo tài chính (BCTC), báo cáo sản xuất kinh doanh (SXKD), tình hình quản trị công nợ.

#### Một số hoạt động cụ thể của Ban Kiểm soát như sau:

- Tham dự các cuộc họp của HĐQT theo quy định;
- Tham dự các cuộc họp giao ban sản xuất cùng Ban điều hành Công ty;
- Thực hiện giám sát việc quản lý và điều hành hoạt động SXKD;
- Giám sát việc chấp hành Điều lệ Công ty, tình hình thực hiện các Nghị quyết ĐHĐCĐ, Nghị quyết HĐQT;
- Thẩm định BCTC bán niên năm 2018 và cả năm 2017;
- Giám sát tình hình thực hiện kế hoạch SXKD năm 2018;
- Tổ chức các buổi làm việc trực tiếp của BKS với các phòng ban có liên quan của công ty.
  - » Ngày 31/01-02/02/2018: Thẩm định Báo cáo tài chính năm 2017; đánh giá thực hiện các Nghị quyết của ĐHĐCĐ, hội đồng quản trị năm 2017; rà soát việc thực hiện các kiến nghị của BKS tại các Biên bản làm việc; đánh giá tình hình quản lý, điều hành sản xuất kinh doanh năm 2018 của HĐQT, Ban Tổng giám đốc và các nội dung khác có liên quan.
  - » Ngày 03/12/2018- đến 12h00 ngày 05/12/2018: Đánh giá tình hình thực hiện các Kế hoạch sản xuất kinh doanh được Hội đồng quản trị và công ty giao giai đoạn 9 tháng đầu năm 2018, rà soát việc thực hiện các kiến nghị của Ban Kiểm soát tại các Biên bản làm việc trước, đánh giá tình hình quản lý, điều hành sản xuất kinh doanh năm 9 tháng đầu năm 2018 và các nội dung khác có liên quan tại Chi nhánh Xí nghiệp Cơ điện.
  - » Từ ngày 05/12/2018 đến hết ngày 07/12/2018: Đánh giá tình hình thực hiện các Kế hoạch sản xuất kinh doanh được Hội đồng quản trị và công ty giao giai đoạn 9 tháng đầu năm 2018, rà soát việc thực hiện các kiến nghị của Ban Kiểm soát tại các Biên bản làm việc trước, đánh giá tình hình quản lý, điều hành sản xuất kinh doanh năm 9 tháng đầu năm 2018 và các nội dung khác có liên quan tại Chi nhánh Xí nghiệp Khảo sát Tổng hợp Miền Nam.





- ▶ Thành viên Ban Kiểm soát cũng đã tích cực học tập, nâng cao nghiệp vụ:
  - » Ngày 12-13/07/2018: Tham gia lớp đào tạo nâng cao nghiệp vụ Kiểm soát năm 2018 do Tập đoàn Điện lực Việt Nam (cổ đông lớn của Công ty) tổ chức..
  - » Ngày 17-21/12/2018: Tham gia lớp đào tạo về khung chuẩn mực hành nghề kiểm toán nội bộ, kỹ thuật và công cụ kiểm toán nội bộ, kỹ năng giao tiếp dành cho kiểm toán nội bộ do Tập đoàn Điện lực Việt Nam (cổ đông lớn của Công ty) tổ chức
  - » Tự nghiên cứu, cập nhật kiến thức chuyên môn và các văn bản quy phạm pháp luật mới ban hành

### **Kết quả giám sát đối với thành viên HĐQT và Ban điều hành**

Trong năm 2018, HĐQT đã tổ chức các cuộc họp định kỳ để thống nhất một số nội dung quan trọng như: xem xét kết quả SXKD, lập kế hoạch và điều chỉnh kế hoạch SXKD, công tác chuẩn bị ĐHĐCĐ thường niên, công tác quy hoạch đất đai và đầu tư, công tác tổ chức nhân sự, công tác tổ chức các phòng, ban cho phù hợp với tình hình mới,...Ngoài ra, HĐQT còn thông qua các nghị quyết, quyết định thuộc thẩm quyền khác dưới hình thức lấy ý kiến biểu quyết bằng văn bản.

Ban Tổng Giám đốc đã triển khai thực hiện tốt nghị quyết của ĐHĐCĐ và HĐQT theo đúng chức năng và thẩm quyền. Ban Kiểm soát cho rằng HĐQT Công ty đã giám sát chặt chẽ hoạt động của Ban Tổng Giám đốc Công ty trong việc thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018 và lên kế hoạch cho năm 2019, công tác nghiệm thu và thu hồi công nợ, các công tác quản lý và các mặt hoạt động khác. HĐQT, Ban Tổng Giám đốc đã hoạt động theo đúng chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn đã được quy định tại Điều lệ và các quy chế quản trị nội bộ của Công ty.

Trong năm 2018, Ban Kiểm soát ghi nhận chưa phát hiện được điều gì bất thường trong hoạt động của các thành viên HĐQT và Ban Tổng Giám đốc.





## QUẢN TRỊ CÔNG TY (tiếp theo)

### CÁC GIAO DỊCH, THÙ LAO VÀ CÁC KHOẢN LỢI ÍCH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN GIÁM ĐỐC VÀ BAN KIỂM SOÁT

#### Lương, thưởng, thù lao và các khoản lợi ích khác của Hội đồng Quản trị:

STT	Họ và Tên	Chức vụ	Lương (triệu đồng)	Thù lao (triệu đồng)
1	Nguyễn Chơn Hùng	Chủ tịch	648.000	
2	Võ Quang Lâm	Thành viên		20.700
3	Trần Quang Lâm	Thành viên	552.000	
4	Võ Văn Bình	Thành viên	460.000	
5	Nguyễn Trọng Nam	Thành viên		103.800
6	Trương Khắc Len	Thành viên		103.800

#### Lương, thưởng, thù lao và các khoản lợi ích khác của Ban Kiểm soát:

STT	Họ và Tên	Chức vụ	Lương (triệu đồng)	Thù lao (triệu đồng)
1	Nguyễn Thị Thu Hiền	Thành viên	315.000	
2	Võ Duy Bách	Thành viên		66.000
3	Trần Thị Hòa	Thành viên		68.000

#### Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ và những người có liên quan (2018):

STT	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng /giảm (mua bán chuyển đổi, thưởng)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
1	Trần Thị Lam Phương	NCLQ	25.846	0,44%	83.976	0,68%	Giao dịch mua cổ phiếu
2	Trần Thị Hòa	Thành viên BKS	29.048	0,25%	13.500	0,11%	Giao dịch bán cổ phiếu

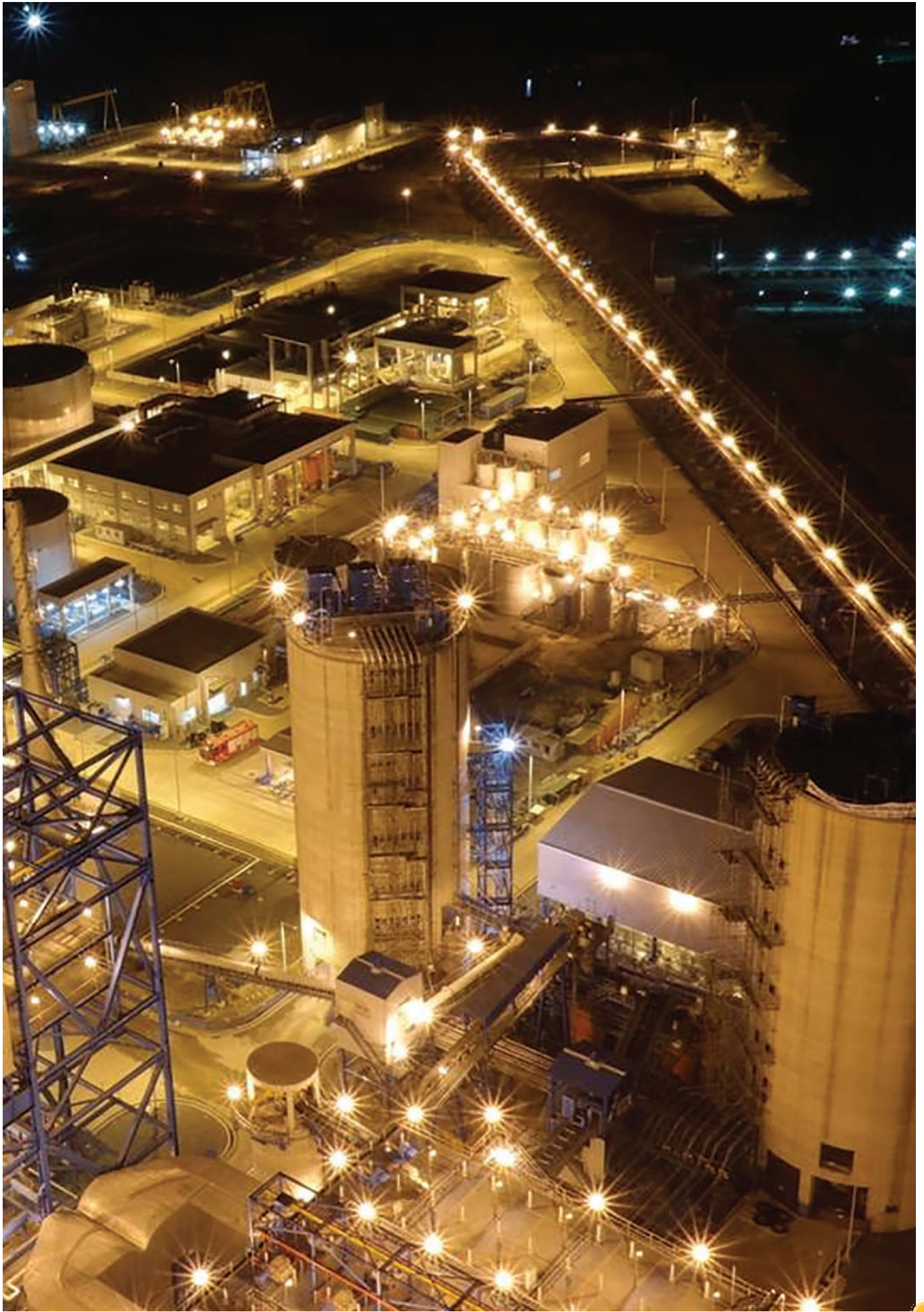
#### Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ: Không có

Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty:

Để tăng cường minh bạch và nâng cao chất lượng hoạt động, Công ty đã điều chỉnh, bổ sung Quy chế quản trị Công ty theo quy định của luật doanh nghiệp, luật Chứng khoán và Thông tư của Bộ Tài Chính quy định về quản trị công ty đối với công ty đại chúng và các quy định về quản trị được tuân thủ thực hiện từ lãnh đạo cấp cao đến nhân viên tại Công ty.

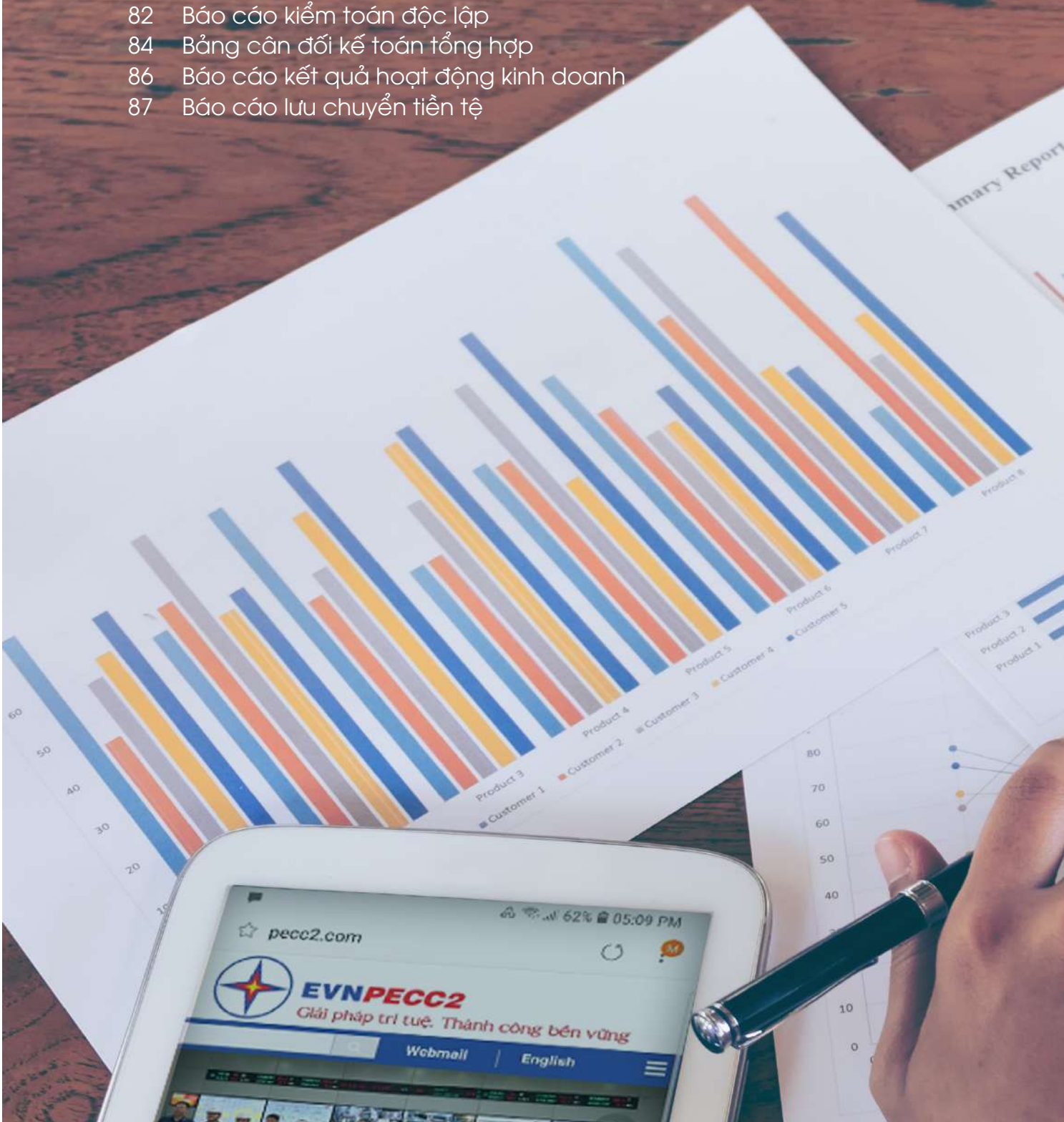
Công ty đã thực hiện đầy đủ các báo cáo quản trị định kỳ (theo quy định tại Thông tư 155/2015/TT\_BTC).

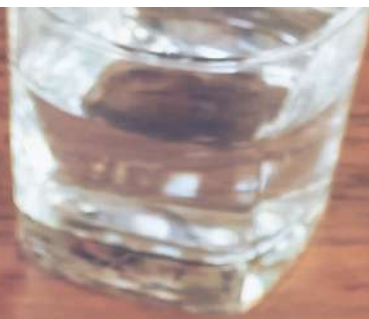




# BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2018

- 80 Báo cáo của Ban Tổng Giám Đốc
- 82 Báo cáo kiểm toán độc lập
- 84 Bảng cân đối kế toán tổng hợp
- 86 Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh
- 87 Báo cáo lưu chuyển tiền tệ





# Business Report





Ban Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Điện 2 (sau đây gọi là "Công ty") Trình bày Báo cáo của mình và Báo cáo tài chính của Công ty cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2018.

## **CÔNG TY**

Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Điện 2 được thành lập và hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp công ty cổ phần 0300420157 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp lần đầu ngày 29 tháng 10 năm 2007, đăng ký thay đổi lần thứ 11 ngày 09 tháng 11 năm 2018.

## **HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ BAN KIỂM SOÁT**

Các thành viên của Hội đồng Quản trị trong năm và tại ngày lập báo cáo ngày bao gồm:

Ông Nguyễn Chơn Hùng	Chủ tịch
Ông Võ Quang Lâm	Thành viên, Miễn nhiệm ngày 28/02/2018
Ông Nguyễn Trọng Nam	Thành viên
Ông Trương Khắc Len	Thành viên
Ông Trần Quang Lâm	Thành viên
Ông Võ Văn Bình	Thành viên

Các thành viên của Ban Tổng Giám đốc đã điều hành Công ty trong năm và tại ngày lập báo cáo ngày bao gồm:

Ông Nguyễn Chơn Hùng	Tổng Giám đốc
Ông Nguyễn Trọng Nam	Phó Tổng Giám đốc
Ông Trần Quang Lâm	Phó Tổng Giám đốc
Ông Nguyễn Hải Phú	Phó Tổng Giám đốc
Bà Phạm Liên Hải	Phó Tổng Giám đốc Bổ nhiệm ngày 02/08/2018
Ông Võ Văn Bình	Phó Tổng Giám đốc Bổ nhiệm ngày 11/01/2019

Các thành viên Ban Kiểm soát gồm:

Bà Nguyễn Thị Thu Hiền	Trưởng ban
Bà Trần Thị Hòa	Thành viên
Ông Võ Duy Bách	Thành viên

## **KIỂM TOÁN VIÊN**

Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC đã thực hiện kiểm toán các Báo cáo tài chính cho Công ty.



## CÔNG BỐ TRÁCH NHIỆM CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC ĐỐI VỚI BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập Báo cáo tài chính phản ánh trung thực, hợp lý tình hình tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ của Công ty trong năm. Trong quá trình lập Báo cáo tài chính, Ban Tổng Giám đốc Công ty cam kết đã tuân thủ các yêu cầu sau:

- \* Xây dựng và duy trì kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng giám đốc và Ban quản trị Công ty xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính không còn sai sót trọng yếu do gian lận hoặc do nhầm lẫn;
- \* Lựa chọn các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách này một cách nhất quán;
- \* Đưa ra các đánh giá và dự đoán hợp lý và thận trọng;
- \* Nêu rõ các chuẩn mực kế toán được áp dụng có được tuân thủ hay không, có những áp dụng sai lệch trọng yếu đến mức cần phải công bố và giải thích trong Báo cáo tài chính hay không;
- \* Lập và trình bày các Báo cáo tài chính trên cơ sở tuân thủ các Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính;
- \* Lập các Báo cáo tài chính trên cơ sở hoạt động kinh doanh liên tục, trừ trường hợp không thể cho rằng Công ty sẽ tiếp tục hoạt động kinh doanh.

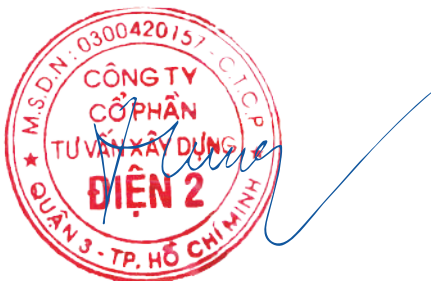
Ban Tổng Giám đốc Công ty đảm bảo rằng các số liệu kế toán được lưu giữ để phản ánh tình hình tài chính của Công ty, với mức độ trung thực, hợp lý tại bất cứ thời điểm nào và đảm bảo rằng Báo cáo tài chính được tuân thủ các quy định hiện hành của Nhà nước. Đồng thời có trách nhiệm trong việc bảo đảm an toàn tài sản của Công ty và thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn, phát hiện các hành vi gian lận và các vi phạm khác.

Ban Tổng Giám đốc Công ty cam kết rằng Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Công ty tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2018, kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và tuân thủ các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

### Cam kết khác

Ban Tổng Giám đốc cam kết rằng Công ty tuân thủ Nghị định 71/2017/NĐ-CP ngày 06/06/2017 hướng dẫn về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng và Công ty không vi phạm nghĩa vụ công bố thông tin theo quy định tại Thông tư 155/2015/TT-BTC ngày 06/10/2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn công bố thông tin trên Thị trường chứng khoán.

Thay mặt Ban Tổng Giám đốc



**Nguyễn Chơn Hùng**

Tổng Giám đốc

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 26 tháng 03 năm 2019

## BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

**Kính gửi: Quý Cổ đông, Hội đồng Quản trị và Ban Tổng giám đốc  
Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Điện 2**

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tài chính kèm theo của Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Điện 2, được lập ngày /03/2019, từ trang 06 đến trang 48, bao gồm Bảng cân đối kế toán tổng hợp tại ngày 31/12/2018, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh Báo cáo tài chính.

### TRÁCH NHIỆM CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Ban Tổng Giám đốc chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý Báo cáo tài chính của Công ty theo Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo việc lập và trình bày Báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

### TRÁCH NHIỆM CỦA KIỂM TOÁN VIÊN

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các Chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu Báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên Báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong Báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể Báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.





## Ý KIẾN CỦA KIỂM TOÁN VIÊN

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Điện 2 tại ngày 31 tháng 12 năm 2018, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

Vấn đề khác

Báo cáo tài chính của Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Điện 2 cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017 đã được kiểm toán bởi kiểm toán viên và Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn UHY. Kiểm toán viên đã đưa ra ý kiến chấp nhận toàn phần đối với báo cáo tài chính này tại ngày 02 tháng 02 năm 2018.

Chi nhánh Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC



**Ngô Minh Quý**

Giám đốc

Giấy chứng nhận ĐKHN kiểm toán  
số 2434-2018-002-1

**Trần Trung Hiếu**

Kiểm toán viên

Giấy chứng nhận ĐKHN kiểm toán  
số 2202-2018-002-1

*Tp. Hồ Chí Minh, ngày 26 tháng 03 năm 2019*

VNĐ

TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	31/12/2018	01/01/2017
<b>TÀI SẢN NGẮN HẠN</b>	<b>100</b>		<b>1,843,532,976,524</b>	<b>1,292,977,334,277</b>
<b>Tiền và các khoản tương đương tiền</b>	<b>110</b>	<b>6</b>	<b>210,730,329,941</b>	<b>152,891,916,670</b>
1. Tiền	111		57,050,811,861	24,741,916,670
2. Các khoản tương đương tiền	112		153,679,518,080	128,150,000,000
<b>Đầu tư tài chính ngắn hạn</b>	<b>120</b>	<b>7</b>	<b>833,400,000,000</b>	<b>634,000,000,000</b>
1. Chứng khoán kinh doanh	121			
2. Dự phòng giảm giá chứng khoán kinh doanh (*)	122			
3. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	123		833,400,000,000	634,000,000,000
<b>Các khoản phải thu ngắn hạn</b>	<b>130</b>		<b>679,419,311,223</b>	<b>260,264,649,343</b>
1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	8	525,587,768,708	238,395,107,118
2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	132		69,924,054,941	46,919,570,917
3. Phải thu nội bộ ngắn hạn	133			-
4. Phải thu theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	134		200,732,428	294,645,981
5. Phải thu về cho vay ngắn hạn	135		-	-
6. Phải thu ngắn hạn khác	136	9	96,734,898,575	11,401,147,534
7. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi (*)	137	10	(13,028,143,429)	(36,745,822,207)
8. Tài sản thiếu chờ xử lý	139			
<b>Hàng tồn kho</b>	<b>140</b>		<b>117,483,302,143</b>	<b>244,487,607,223</b>
1. Hàng tồn kho	141	11	117,483,302,143	244,487,607,223
2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho (*)				
<b>Tài sản ngắn hạn khác</b>	<b>150</b>		<b>2,500,033,217</b>	<b>1,333,161,041</b>
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151	12	2,391,838,667	1,333,161,041
2. Thuế GTGT được khấu trừ	152		108,194,550	
3. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	153			
4. Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ	154			
5. Tài sản ngắn hạn khác	155			

Các Thuyết minh đính kèm là một bộ phận hợp thành của Báo cáo tài chính tổng hợp này



VNĐ

<b>TÀI SẢN</b>	<b>Mã số</b>	<b>Thuyết minh</b>	<b>31/12/2018</b>	<b>01/01/2017</b>
<b>TÀI SẢN DÀI HẠN</b>	<b>200</b>		<b>349,161,015,288</b>	<b>268,451,314,858</b>
<b>Các khoản phải thu dài hạn</b>	<b>210</b>		<b>3,012,117,740</b>	<b>8,109,715,000</b>
1. Phải thu dài hạn của khách hàng	211			
2. Trả trước cho người bán dài hạn	212			7,947,800,000
3. Vốn kinh doanh ở đơn vị trực thuộc	213			
4. Phải thu nội bộ dài hạn	214			
5. Phải thu về cho vay dài hạn	215			
6. Phải thu dài hạn khác	216	9	3,012,117,740	161,915,000
7. Dự phòng phải thu dài hạn khó đòi (*)	219			
<b>Tài sản cố định</b>	<b>220</b>		<b>189,878,213,851</b>	<b>190,705,347,461</b>
1. Tài sản cố định hữu hình	221	13	29,359,826,783	29,460,563,201
- Nguyên giá	222		112,287,617,432	103,818,319,792
- Giá trị hao mòn lũy kế	223		(82,927,790,649)	(74,357,756,591)
2. Tài sản cố định thuê tài chính	224		-	-
- Nguyên giá	225			
- Giá trị hao mòn lũy kế (*)	226			
3. Tài sản cố định vô hình	227	14	160,518,387,068	161,244,784,260
- Nguyên giá	228		183,261,562,163	174,478,043,740
- Giá trị hao mòn lũy kế	229		(22,743,175,095)	(13,233,259,480)
<b>Bất động sản đầu tư</b>	<b>230</b>			
- Nguyên giá	231			
- Giá trị hao mòn lũy kế (*)	232			
<b>Tài sản dở dang dài hạn</b>	<b>240</b>		<b>67,534,477,426</b>	<b>9,643,392,348</b>
1. Chi phí sản xuất, kinh doanh dở dang dài hạn	241			
2. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	242	15	67,534,477,426	9,643,392,348
<b>Đầu tư tài chính dài hạn</b>	<b>250</b>		<b>23,134,045,200</b>	<b>18,406,850,600</b>
1. Đầu tư vào công ty con	251			
2. Đầu tư vào công ty liên doanh, liên kết	252		5,000,000,000	
3. Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	253	7	18,406,850,600	18,406,850,600
4. Dự phòng đầu tư tài chính dài hạn (*)	254		(272,805,400)	
5. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	255			
<b>Tài sản dài hạn khác</b>	<b>260</b>		<b>65,602,161,071</b>	<b>41,586,009,449</b>
1. Chi phí trả trước dài hạn	261	12	5,154,823,606	1,648,488,760
2. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại	262		60,447,337,465	39,937,520,689
3. Thiết bị, vật tư, phụ tùng thay thế dài hạn	263			
4. Tài sản dài hạn khác	268	8		
<b>TỔNG CỘNG TÀI SẢN</b>	<b>270</b>		<b>2,192,693,991,812</b>	<b>1,561,428,649,135</b>





VNĐ

<b>NGUỒN VỐN</b>	<b>Mã số</b>	<b>Thuyết minh</b>	<b>Số cuối năm sau kiểm toán</b>	<b>Số đầu năm</b>
<b>NỢ PHẢI TRẢ</b>	<b>300</b>		<b>1,493,660,663,163</b>	<b>1,059,767,639,530</b>
<b>Nợ ngắn hạn</b>	<b>310</b>		<b>1,132,671,883,847</b>	<b>841,727,346,339</b>
1. Phải trả người bán ngắn hạn	311	16	312,619,508,023	158,260,674,405
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312		71,859,297,033	86,392,542,431
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	17	75,371,755,686	59,519,500,918
4. Phải trả người lao động	314		274,112,968,154	264,463,201,640
5. Chi phí phải trả ngắn hạn	315	18	298,605,418,394	152,047,950,587
6. Phải trả nội bộ ngắn hạn	316		-	-
7. Phải trả theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	317	19		
8. Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	318		-	-
9. Phải trả ngắn hạn khác	319		27,185,438,401	17,356,144,870
10. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	320		31,132,226,560	34,442,592,821
11. Dự phòng phải trả ngắn hạn	321		7,736,867,354	53,233,084,472
12. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322	21	34,048,404,242	16,011,654,195
13. Quỹ bình ổn giá	323	20		-
14. Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ	324		-	-
<b>Nợ dài hạn</b>	<b>330</b>		<b>360,988,779,316</b>	<b>218,040,293,191</b>
1. Phải trả người bán dài hạn	331			
2. Người mua trả tiền trước dài hạn	332		121,956,574,600	48,545,912,500
3. Chi phí phải trả dài hạn	333			
4. Phải trả nội bộ về vốn kinh doanh	334			
5. Phải trả nội bộ dài hạn	335			
6. Doanh thu chưa thực hiện dài hạn	336			
7. Phải trả dài hạn khác	337			
8. Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	338		17,329,235,568	8,467,172,010
9. Trái phiếu chuyển đổi	339			
10. Cổ phiếu ưu đãi	340			
11. Thuế thu nhập hoãn lại phải trả	341	21		
12. Dự phòng phải trả dài hạn	342	20	220,592,935,189	159,917,174,722
13. Quỹ phát triển khoa học và công nghệ	343		1,110,033,959	1,110,033,959

Các Thuyết minh đính kèm là một bộ phận hợp thành của Báo cáo tài chính tổng hợp này



				VND
<b>NGUỒN VỐN</b>	<b>Mã số</b>	<b>Thuyết minh</b>	<b>Số cuối năm sau kiểm toán</b>	<b>Số đầu năm</b>
<b>VỐN CHỦ SỞ HỮU</b>	<b>400</b>		<b>699,033,328,649</b>	<b>501,661,009,605</b>
<b>Vốn chủ sở hữu</b>	<b>410</b>	<b>21</b>	<b>698,982,803,252</b>	<b>501,610,484,208</b>
1. Vốn góp của chủ sở hữu	411	21	123,131,590,000	58,634,700,000
- Vốn ngân sách	411a			
- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411b		123,131,590,000	58,634,700,000
- Cổ phiếu ưu đãi	411c			
2. Thặng dư vốn cổ phần	412		4,922,641,050	4,922,641,050
3. Quyền chọn chuyển đổi trái phiếu	413			
4. Vốn khác của chủ sở hữu	414		12,641,457,169	12,641,457,169
5. Cổ phiếu quỹ (*)	415			
6. Chênh lệch đánh giá lại tài sản	416			
7. Chênh lệch tỷ giá hối đoái	417			
8. Quỹ đầu tư phát triển	418		142,220,172,460	77,884,831,988
9. Quỹ hỗ trợ sắp xếp doanh nghiệp	419			
10. Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	420			
11. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421		416,061,104,373	347,521,423,801
- LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ trước	421a		196,818,412,338	97,295,154,351
- LNST chưa phân phối kỳ này	421b		219,242,692,035	250,226,269,450
12. Nguồn vốn đầu tư XDCB	422		5,838,200	5,430,200
<b>Nguồn kinh phí và quỹ khác</b>	<b>430</b>		<b>50,525,397</b>	<b>50,525,397</b>
1. Nguồn kinh phí	431		50,525,397	50,525,397
2. Nguồn kinh phí đã hình thành TSCĐ	432			
<b>TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN</b>	<b>440</b>		<b>2,192,693,991,812</b>	<b>1,561,428,649,135</b>



**Nguyễn Chơn Hùng**  
Tổng Giám đốc

**Bùi Thị Ngọc Lý**  
Kế toán trưởng

**Hoàng Thụy Hoài Yến**  
Người lập biểu

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 26 tháng 03 năm 2019

Các Thuyết minh đính kèm là một bộ phận hợp thành của Báo cáo tài chính tổng hợp này



VNĐ

Chỉ tiêu	Mã số	Thuyết minh	Năm 2018	Năm 2017
<b>1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ</b>	<b>01</b>	<b>23</b>	<b>1,840,415,052,112</b>	<b>1,838,030,120,532</b>
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02			
<b>3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ (10= 01-02)</b>	<b>10</b>		<b>1,840,415,052,112</b>	<b>1,838,030,120,532</b>
4. Giá vốn hàng bán	11	24	1,474,987,693,661	1,440,006,844,646
<b>5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ (20=10 - 11)</b>	<b>20</b>		<b>365,427,358,451</b>	<b>398,023,275,886</b>
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	25	38,891,323,629	38,219,108,145
7. Chi phí tài chính	22	26	6,115,328,094	4,621,264,952
- Trong đó: Chi phí lãi vay	23		2,533,052,031	4,458,233,799
8. Chi phí bán hàng	25	27	62,595,341,310	72,207,483,570
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	28	58,855,640,820	89,418,012,232
<b>10 Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh {30 = 20 + (21 - 22) - (25 + 26)}</b>	<b>30</b>		<b>276,752,371,856</b>	<b>269,995,623,277</b>
11. Thu nhập khác	31	29	10,374,931,171	646,243,591
12. Chi phí khác	32	30	5,274,411,384	1,958,112,677
<b>13. Lợi nhuận khác (40 = 31 - 32)</b>	<b>40</b>		<b>5,100,519,787</b>	<b>(1,311,869,086)</b>
<b>14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế (50 = 30 + 40)</b>	<b>50</b>		<b>281,852,891,643</b>	<b>268,683,754,191</b>
15. Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	31	77,257,826,384	39,754,653,627
16. Chi phí thuế TNDN hoãn lại	52	32.c	(20,509,816,776)	(21,297,168,886)
<b>17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp (60=50 - 51 - 52)</b>	<b>60</b>		<b>225,104,882,035</b>	<b>250,226,269,450</b>
<b>18. Lãi cơ bản trên cổ phiếu (*)</b>	<b>70</b>	<b>33</b>	<b>18,282</b>	<b>42,675</b>
<b>19. Lãi suy giảm trên cổ phiếu (*)</b>	<b>71</b>			



**Nguyễn Chơn Hùng**  
Tổng Giám đốc

**Bùi Thị Ngọc Lý**  
Kế toán trưởng

**Nguyễn Minh Thu**  
Người lập biểu

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 26 tháng 03 năm 2019

Các Thuyết minh đính kèm là một bộ phận hợp thành của Báo cáo tài chính tổng hợp này





VNĐ

Chỉ tiêu	Mã số	Thuyết minh	Năm 2018	Năm 2017
<b>Lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh</b>				
<b>1. Lợi nhuận trước thuế</b>	<b>01</b>		<b>281,852,891,643</b>	<b>268,683,754,191</b>
<b>2. Điều chỉnh cho các khoản</b>				
- Khấu hao TSCĐ và BĐSĐT	02		<b>19,401,872,717</b>	19,136,157,329
- Các khoản dự phòng	03		(8,265,330,029)	40,707,189,874
- Lãi, lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ	04		(973,386,023)	(4,048,808,858)
- Lãi, lỗ từ hoạt động đầu tư	05		(36,551,141,998)	(34,071,057,296)
- Chi phí lãi vay	06		2,533,052,031	4,458,233,799
- Các khoản điều chỉnh khác	07			
<b>3. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động</b>	<b>08</b>		<b>257,997,958,341</b>	<b>294,865,469,039</b>
- Tăng, giảm các khoản phải thu	09		(390,676,319,099)	(59,768,931,525)
- Tăng, giảm hàng tồn kho	10		127,801,619,101	296,067,027,088
- Tăng, giảm các khoản phải trả (Không kể lãi vay phải trả, thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp)	<b>11</b>		359,425,154,829	(147,957,671,173)
- Tăng, giảm chi phí trả trước	12		(4,439,852,472)	1,297,352,306
- Tăng giảm chứng khoán kinh doanh	13			
- Tiền lãi vay đã trả	14		(2,340,313,982)	(4,475,951,513)
- Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	15		(95,965,197,538)	(51,948,652,538)
- Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	16		41,308,000	10,000,000
- Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	17		(3,873,650,944)	(3,282,599,205)
<b>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh</b>	<b>20</b>		<b>247,970,706,236</b>	<b>324,806,042,479</b>
<b>Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư</b>				
1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng TSCĐ và các tài sản dài hạn khác	21		(21,935,999,150)	(178,952,193,329)
2. Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán TSCĐ và các tài sản dài hạn khác	22		113,196,706	333,319,865
3. Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác	23		(956,000,000,000)	(770,200,000,000)
4. Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của đơn vị khác	24		756,600,000,000	730,443,879,629
5. Tiền chi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	25		(5,000,000,000)	
6. Tiền thu hồi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	26			
7. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27		36,628,929,112	33,828,263,241





VNĐ

Chỉ tiêu	Mã số	Thuyết minh	Năm 2018	Năm 2017
<b>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư</b>	<b>30</b>		<b>(189,593,873,332)</b>	<b>(184,546,730,594)</b>
<b>Lưu chuyển tiền từ hoạt động tài chính</b>				
1. Tiền thu từ phát hành cổ phiếu, nhận vốn góp của chủ sở hữu	31			
2. Tiền chi trả vốn góp cho các chủ sở hữu, mua lại cổ phiếu của doanh nghiệp đã phát hành	32			
3. Tiền thu từ đi vay	33		121,260,453,067	414,920,493,072
4. Tiền chi trả nợ gốc vay	34		(115,689,211,102)	(427,911,093,348)
5. Tiền trả nợ gốc thuê tài chính	35			
6. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	36		(5,872,703,964)	(5,282,222,000)
<b>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính</b>	<b>40</b>		<b>(301,461,999)</b>	<b>(18,272,822,276)</b>
<b>Lưu chuyển tiền thuần trong kỳ</b>	<b>50</b>		<b>58,075,370,905</b>	<b>121,986,489,609</b>
<b>Tiền và tương đương tiền đầu kỳ</b>	<b>60</b>		<b>152,891,916,670</b>	<b>30,905,162,072</b>
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ	61	5	(236,957,634)	264,989
<b>Tiền và tương đương tiền cuối kỳ</b>	<b>70</b>	<b>5</b>	<b>210,730,329,941</b>	<b>152,891,916,670</b>



**Nguyễn Chơn Hùng**  
Tổng Giám đốc

**Bùi Thị Ngọc Lý**  
Kế toán trưởng

**Tạ Đào Hồng Phước**  
Người lập biểu

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 26 tháng 03 năm 2019

Các Thuyết minh của Báo cáo tài chính tham khảo trên website Công ty tại [www.pecc2.com](http://www.pecc2.com)







Báo cáo thường niên này được in với số lượng có hạn, sử dụng chất liệu giấy thân thiện môi trường từ các nguồn có hệ thống quản lý rừng theo tiêu chuẩn Quốc tế và được đăng tải tại website: [www.pecc2.com](http://www.pecc2.com)





**CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN XÂY DỰNG ĐIỆN 2**

🏠 : 32 Ngô Thời Nhiệm, P. 7, Q. 3, TP. Hồ Chí Minh

☎ : (84.28) 222 16468

📠 : (84.28) 222 10408

✉ : info@pecc2.com

🌐 : [www.pecc2.com](http://www.pecc2.com)